



BẢN TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

BẢN TIN NỘI BỘ CỦA VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

SỐ 18 - Từ 01/10 đến 7/10/2016

TIN NỔI BẬT CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

TIN TRUNG ƯƠNG

**Cơ quan thường trực
VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ**

**Chỉ đạo nội dung
TS. NGUYỄN TRỌNG THỪA**

**THỨ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ
PHÓ TRƯỞNG BAN BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ**

**Ông PHẠM MINH HÙNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
BỘ NỘI VỤ**

**CHÁNH VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ**

**Biên tập và trình bày
TRUNG TÂM THÔNG TIN
BỘ NỘI VỤ**

Địa chỉ

**Số 8 Tôn Thất Thuyết
Quận Nam Từ Liêm-Hà Nội
Điện thoại: 04.62821016**

Email

bantincdchc@moha.gov.vn

Website

<http://www.moha.gov.vn>

LẦN ĐẦU TIÊN CHÍNH PHỦ KHÔNG CÒN NỢ ĐỘNG VĂN BẢN

Sáng 4/10/2016, tại phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 9, Tổ trưởng Tổ công tác của Thủ tướng đã báo cáo về kết quả thực hiện các nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao các Bộ, cơ quan, địa phương 9 tháng đầu năm 2016; đồng thời cho biết, lần đầu tiên Chính phủ không còn nợ đọng văn bản hướng dẫn thi hành luật, pháp lệnh, hiện chỉ còn 7 văn bản phải ban hành trước 15/10/2016.



Thủ tướng yêu cầu Văn phòng Chính phủ, Thanh tra Chính phủ, UBND thành phố Hà Nội, Tập đoàn Điện lực thực hiện nghiêm túc các kiến nghị của Tổ công tác

Số nhiệm vụ quá hạn giảm rõ rệt

Từ đầu năm tới ngày 30/9, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao 6.846 nhiệm vụ cho các bộ, cơ quan, địa phương. Có 3.332 nhiệm vụ đã hoàn thành, chưa hoàn thành 3.514, trong đó có 148 nhiệm vụ đã quá hạn chưa hoàn thành.

Kể từ khi Tổ công tác của Thủ tướng được thành lập tới nay đã tiến hành kiểm tra một số bộ, cơ quan và địa phương. Theo đó, số nhiệm vụ đã hoàn thành tăng 45% so với tháng trước, tăng 14% so với cùng kỳ năm trước; số nhiệm vụ chưa thực hiện quá hạn chỉ chiếm 4,2% (giảm 5% so với tháng trước và giảm 14% so với cùng kỳ năm trước).

“Điều đó cho thấy tác động trực tiếp, có ý nghĩa lan tỏa từ hiệu quả hoạt động của Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ, không chỉ ở các bộ, cơ quan nơi Tổ công tác đến kiểm tra mà tạo chuyển biến tích cực ở hầu hết các bộ, cơ quan, địa phương”, Bộ trưởng Mai Tiến Dũng nhận định.

“Điều đó cho thấy tác động trực tiếp, có ý nghĩa lan tỏa từ hiệu quả hoạt động của Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ, không chỉ ở các bộ, cơ quan nơi Tổ công tác đến kiểm tra mà tạo chuyển biến tích cực ở hầu hết các bộ, cơ quan, địa phương”, Bộ trưởng Mai Tiến Dũng nhận định.

Tổ công tác cũng đã báo cáo kết quả kiểm tra các cơ quan trong tháng 9, gồm: Văn phòng Chính phủ, Thanh tra Chính phủ, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội và Tập đoàn Điện lực Việt Nam, nêu rõ các kết đạt được, những tồn tại hạn chế ở các cơ quan.

Đặc biệt, kết quả kiểm tra Văn phòng Chính phủ cho thấy, công tác tham mưu của Văn phòng Chính phủ đã đạt được nhiều kết quả tích cực, trong đó tham mưu, thẩm tra, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành 90 văn bản quy định chi tiết các luật, pháp lệnh, hiện chỉ còn 7 văn bản phải ban hành trước 15/10. Đây là lần đầu tiên Chính phủ không còn nợ đọng văn bản hướng dẫn.

Thực hiện ngay một số nhiệm vụ

Trên cơ sở kết quả kiểm tra, Tổ công tác kiến nghị với Chính phủ chỉ đạo các bộ, cơ quan, địa phương được kiểm tra và các bộ, cơ quan liên quan triển khai ngay một số nhiệm vụ. Cụ thể:

Văn phòng Chính phủ, khi tham mưu cho Chính phủ, Thủ tướng giao nhiệm vụ cho bộ, cơ quan, địa phương thực hiện phải đủ cơ sở pháp lý và đúng thẩm quyền theo hướng không đẩy việc lên Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, đồng thời bảo đảm tính khả thi của việc thực hiện nhiệm vụ. Trong quá trình thẩm tra phải có ý kiến rõ ràng, tính phân biện cao; làm tốt hơn nữa vai trò điều phối đối với các bộ, cơ quan, địa phương, nhất là đối với các vấn đề bộ, cơ quan, địa phương còn có ý kiến khác nhau, chưa thống nhất được...

Thanh tra Chính phủ phải đề cao hơn nữa tính chịu trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị trong việc thực hiện nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao, nâng cao ý thức, trách nhiệm của cán bộ thực thi công vụ. Đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng; tập trung rà soát, nghiên cứu, hoàn thiện thể chế về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng. Chỉ đạo các cục, vụ liên quan khẩn trương thực hiện các nhiệm vụ giao quá hạn như đã cam kết với Đoàn kiểm tra.

UBND thành phố Hà Nội khẩn trương hoàn thành phương án phá dỡ tổng thể khi xử lý sai phạm tại số nhà 8B Lê Trực, cần có biện pháp kiên quyết, khẩn trương hơn nữa để xử lý dứt điểm. Kiên quyết xử lý, tịch thu tất cả các xe giả danh thương binh, lợi dụng thương binh để bảo kê cho các xe ba bánh tự chế; ngăn chặn triệt để tình trạng các loại xe này chở hàng cồng kềnh là nguyên nhân chủ yếu dẫn đến tai nạn giao thông trên đường phố. Phân loại phương tiện, phân tuyến, phân giờ cụ thể cho từng loại phương tiện vận tải lưu thông trong thành phố, đặc biệt là các loại xe tải, xe chở vật liệu xây dựng; tổ chức thực hiện nghiêm các quy định này...

Tập đoàn Điện lực Việt Nam tập trung tái cấu trúc Tập đoàn theo đề án đã được phê duyệt; tập trung xây dựng lưới điện thông minh theo Nghị quyết 36a/NQ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về xây dựng Chính phủ điện tử...

Thủ tướng đề nghị nhân rộng mô hình Tổ công tác

Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc nêu rõ, qua việc kiểm tra, đôn đốc, tình hình thực hiện nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng giao đã chuyển biến tích cực, có nhiều tiến bộ ở các cơ quan sau kiểm tra. Thủ tướng đánh giá cao việc giảm rõ rệt số nhiệm vụ quá hạn chưa hoàn thành và việc lần đầu tiên Chính phủ không nợ đọng văn bản hướng dẫn thi hành luật, pháp lệnh, đây là cố gắng rất lớn.

Thủ tướng yêu cầu các bộ, ngành, địa phương phải nhận thức rõ, Tổ công tác được ủy quyền của Thủ tướng, việc kiểm tra là vì công việc chung; trong thời gian tới sẽ tiếp tục kiểm tra và có thể quay lại kiểm tra những nơi đã kiểm tra. Thủ tướng cũng đề nghị các bộ, ngành, địa phương có thể thành lập các tổ công tác để kiểm tra việc thực hiện các kết luận của Bộ trưởng, Chủ tịch UBND tỉnh, xử lý những trường hợp không thực hiện, siết chặt kỷ cương, kỷ luật hành chính, thực hiện nói đi đôi với làm.

Thủ tướng đồng ý với những kiến nghị của Tổ công tác và yêu cầu Văn phòng Chính phủ, Thanh tra Chính phủ, UBND thành phố Hà Nội, Tập đoàn Điện lực thực hiện nghiêm túc các kiến nghị này.

“Có thể nêu một loạt việc đã có kết luận mà một số địa phương, một số bộ ngành chưa chịu làm. Nhưng việc quan trọng, nhất là liên quan đến dân, thì phải triển khai nghiêm túc”, Thủ tướng nhấn mạnh.

Về tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết các luật, pháp lệnh, đánh giá tình trạng nợ đọng văn bản đã cơ bản được khắc phục, Thủ tướng yêu cầu các bộ ngành tiếp tục rà soát, ban hành các thông tư còn nợ đọng. Các Bộ: Tài chính, Thông tin và Truyền thông, Y tế, Quốc phòng, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tiếp tục xây dựng, hoàn thiện 7 văn bản hướng dẫn thi hành luật, pháp lệnh phải trình Chính phủ ban hành trước ngày 15/10; trước ngày 15/11, trình các văn bản hướng dẫn các luật có hiệu lực từ 1/1/2017.

Nguồn: baochinhpvu.vn

LẬP ỦY BAN CHỈ ĐẠO QUỐC GIA VỀ CƠ CHẾ MỘT CỬA ASEAN, MỘT CỬA QUỐC GIA

Thủ tướng Chính phủ vừa quyết định thành lập Ủy ban chỉ đạo quốc gia về Cơ chế một cửa ASEAN, Cơ chế một cửa quốc gia và tạo thuận lợi thương mại (Ủy ban chỉ đạo quốc gia).

Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ làm Trưởng ban; Bộ trưởng Bộ Tài chính làm Phó Trưởng ban.

Các Ủy viên gồm Thứ trưởng các Bộ: Công an, Công Thương, Giao thông vận tải, Kế hoạch và Đầu tư, Khoa học và Công nghệ, Ngoại giao, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Quốc phòng, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Thông tin và Truyền thông, Tư pháp, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Xây dựng, Y tế, Nội vụ; Phó Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ; Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan; Lãnh đạo Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam.

Cơ quan thường trực của Ủy ban chỉ đạo quốc gia đặt tại Tổng cục Hải quan (Bộ Tài chính).

Ủy ban chỉ đạo quốc gia là tổ chức phối hợp liên ngành giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, phối hợp, hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện Cơ chế một cửa ASEAN, Cơ chế một cửa quốc gia theo quy định của Hiệp định và Nghị định thư về xây dựng và thực hiện Cơ chế một cửa ASEAN; triển khai các giải pháp đồng bộ để tạo thuận lợi cho thương mại và giao lưu hàng hóa qua biên giới.

Ủy ban chỉ đạo quốc gia có nhiệm vụ giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, điều hành, phối hợp hoạt động của các Bộ, cơ quan ngang Bộ; các cơ quan, tổ chức khác có liên quan trong việc thực hiện các nhiệm vụ: Xây dựng và triển khai Cơ chế một cửa ASEAN, Cơ chế một cửa quốc gia; triển khai các giải pháp đồng bộ để tạo thuận lợi cho thương mại và giao lưu hàng hóa qua biên giới.

Bên cạnh đó, xem xét, nghiên cứu, có ý kiến về việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc xây dựng mới hệ thống văn bản quy phạm pháp luật phù hợp với yêu cầu triển khai, vận hành Cơ chế một cửa ASEAN, Cơ chế một cửa quốc gia và cam kết tại các điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết, gia nhập nhằm tạo thuận lợi cho thương mại và giao lưu hàng hóa qua biên giới trước khi trình cấp có thẩm quyền xem xét, ban hành.

Đồng thời, phê duyệt theo thẩm quyền hoặc cho ý kiến về kết quả xây dựng và thực hiện Cơ chế một cửa ASEAN, Cơ chế một cửa quốc gia, và các giải pháp tạo thuận lợi cho giao lưu hàng hóa qua biên giới do Cơ quan thường trực của Ủy ban chỉ đạo quốc gia và các cơ quan, tổ chức liên quan trình, trước khi trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt.

Ngoài ra, Ủy ban chỉ đạo quốc gia có nhiệm vụ kiến nghị việc cử đại diện của Việt Nam tham gia Ban chỉ đạo của ASEAN, các Nhóm làm việc ASEAN về Cơ chế một cửa ASEAN và các Nhóm hoặc cơ cấu làm việc theo yêu cầu của việc triển khai các điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết, gia nhập có liên quan đến tạo thuận lợi cho thương mại và giao lưu hàng hóa qua biên giới; hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Cơ chế một cửa ASEAN, Cơ chế một cửa quốc gia và các giải pháp tạo thuận lợi cho thương mại và giao lưu hàng hóa qua biên giới.

Nguồn: kinhtedothi.vn

CHÍNH PHỦ LẬP WEBSITE XỬ LÝ MỌI VẤN ĐỀ DOANH NGHIỆP PHẢN ÁNH

Tại cuộc họp báo Chính phủ ngày 4/10/2016, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng đã thông tin, từ ngày 1/10, Văn phòng Chính phủ đã chính thức đưa vào hoạt động website Chính phủ với doanh nghiệp và sẽ bắt đầu tiếp nhận thông tin từ ngày 5/10, theo Nghị quyết 35 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp.

Theo Bộ trưởng Mai Tiến Dũng, đây là kênh thông tin tiếp cận giữa doanh nghiệp với Chính phủ và trả lời của Chính phủ được công khai, minh bạch. Ai cũng có quyền truy cập, xem tất cả nội dung tại website của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ.

“Qua hệ thống này, các kiến nghị, khó khăn vướng mắc của của doanh nghiệp trong quá trình sản xuất kinh doanh, đặc biệt là về cơ chế chính sách... sẽ được các Bộ, ngành, địa phương trả lời. Văn phòng Chính phủ, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ sẽ thành lập Tổ công tác để đôn đốc kiểm tra và trả lời trực tiếp cho doanh nghiệp với danh nghĩa Chính phủ trả lời doanh nghiệp”, Bộ trưởng cho biết.

Bộ trưởng Mai Tiến Dũng cũng cho biết, trong trường hợp các doanh nghiệp phản ánh về chuyện phải “phong bao, phong bì” cũng như một số cơ quan gây khó dễ cho doanh nghiệp, Văn phòng Chính phủ sẽ chuyển các cơ quan chức năng. Nếu những phản ánh tiêu cực của các doanh nghiệp, của báo chí là có chứng cứ và căn cứ xác đáng, các cơ quan chức năng sẽ xem xét để đánh giá, nhất là cơ quan quản lý cán bộ của cấp đó.

Trường hợp tiêu cực xảy ra tại địa phương, Văn phòng Chính phủ sẽ chuyển vấn đề về địa phương và yêu cầu cán bộ phải làm rõ, phải giải trình với lãnh đạo địa phương. Nếu như phản ánh tiêu cực thuộc Bộ thì Bộ trưởng phải chịu trách nhiệm trước Thủ tướng, đồng thời bộ chủ quản phải yêu cầu cán bộ bị phản ánh giải trình rõ với các doanh nghiệp, dư luận của người dân và báo chí.

Thừa nhận thực tiễn vẫn có nhiều hành vi tiêu cực, có những lợi ích nhóm, có lợi ích của cá nhân, công chức, viên chức trong thi hành công vụ đang gây khó dễ cho doanh nghiệp, Bộ trưởng Mai Tiến Dũng khẳng định, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo tất cả mọi việc, mọi vấn đề đều phải được công khai, điều này sẽ ngăn chặn những nhóm lợi ích, hạn chế nhất những tiêu cực trong quá trình giải quyết thủ tục cho các nhà đầu tư.

Website <http://doanhnghiep.chinhphu.vn> sẽ tiếp nhận và giải quyết các phản ánh của doanh nghiệp

“Chúng ta sẽ phản ánh tiêu cực, khó khăn một cách công khai, minh bạch. Còn kết luận không hay có tiêu cực, mức độ nào thì cần phải qua quá trình xem xét. Chủ trương luôn luôn là minh bạch nhưng không đổ oan cho người khác, cũng không để lọt những đối tượng có hành động những nhiễu, tiêu cực”, Bộ trưởng Mai Tiến Dũng nêu rõ./

Nguồn: vov.vn

ĐỀ NGHỊ “SIẾT” TRÁCH NHIỆM BỘ TRƯỞNG

Về đánh giá “vẫn còn nể nang, chậm chước trong xử lý một số dự án luật, trình chậm, chất lượng chưa được như mong muốn...”, bà Nga cho rằng hiện tượng này “không phải đôi khi mà là rất nhiều khi” và đề nghị UBTVQH yêu cầu “từ nay trở đi cứ trình dự án luật ra đến giai đoạn cuối thì Bộ trưởng phải đứng ra giải trình”.



Trưởng ban Dân nguyện Nguyễn Thanh Hải: “Giao cấp phó giải quyết kiến nghị của cử tri là chưa thể hiện hết trách nhiệm của cấp trưởng”

Chưa tổ chức thanh tra, kiểm tra đã trả lời cử tri

Báo cáo về giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ 11, Quốc hội khóa XIII do Trưởng ban Ban Dân nguyện của UBTVQH Nguyễn Thanh Hải trình bày tại phiên họp ngày 5/10, cho thấy trong thời gian qua, Chính phủ, các bộ, cơ quan ngang bộ đã nhận được tổng số 856 kiến nghị của cử tri. Toàn bộ 856/856 kiến nghị này đều đã được các cơ quan trả lời bằng văn bản tới cử tri, đạt 100%.

Tuy nhiên, Chính phủ, các bộ, cơ quan ngang bộ vẫn còn hiện tượng quá chú trọng tới việc trả lời cử tri mà chưa chú trọng, quan tâm thỏa đáng tới việc giải quyết các kiến nghị của cử tri, vẫn còn 142 kiến nghị chưa được giải quyết dứt điểm.

Đặc biệt, Báo cáo cho biết trong các cơ quan trên vẫn còn hiện tượng né tránh những kiến nghị của cử tri cần phải tiếp thu để xử lý, giải quyết; có những loại ý kiến đề ban hành, bổ sung, sửa đổi thay thế chính sách pháp luật có liên quan thì lại được phân loại giải quyết ở dạng nội dung thông tin giải trình cho cử tri. Có những kiến nghị thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của bộ cần phải tổ chức thanh tra, kiểm tra để đi đến kết luận, xử lý trách nhiệm, từ đó mới có căn cứ để trả lời cử tri nhưng trên thực tế một số bộ, ngành chưa tổ chức thanh tra, kiểm tra để kết luận đã ban hành văn bản trả lời cử tri.

Hỏi một đường, trả lời một nẻo

Theo Trưởng ban Ban Dân nguyện Nguyễn Thanh Hải, có những văn bản không trả lời thẳng vào nội dung kiến nghị của cử tri mà lại trả lời chung chung, trả lời không đúng kiến nghị cần giải quyết, không đưa ra lộ trình và biện pháp giải quyết khiến cử tri tiếp tục có kiến nghị, như: nội dung trả lời của Bộ Công Thương về quản lý thị trường, phòng chống hàng nhái, hàng giả, gian lận thương mại; trả lời của Bộ Y tế về nội dung quản lý, kiểm tra và xử lý vi phạm vệ sinh an toàn thực phẩm; trả lời của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về xử lý vi phạm về phân bón giả, thuốc bảo vệ thực vật kém chất lượng; trả lời của Bộ Tài nguyên và Môi trường về xử lý các tổ chức, cá nhân vi phạm gây ô nhiễm môi trường, khai thác khoáng sản, khai thác cát, đá, sỏi...

Báo cáo cho rằng, việc ban hành văn bản trả lời kiến nghị cử tri là trách nhiệm của bộ trưởng, trưởng ngành. “Tuy nhiên, vẫn còn hiện tượng ở một số bộ, ngành, Bộ trưởng, Trưởng ngành không trực tiếp trả lời kiến nghị cử tri mà lại giao cho cấp phó trả lời. Như vậy là chưa thể hiện hết trách nhiệm của Bộ trưởng, Trưởng ngành đối với cử tri và nhân dân cả nước” – bà Hải nhấn mạnh.

Cho rằng giải quyết kiến nghị của cử tri là một trong những nhiệm vụ của các Bộ trưởng và Trưởng ngành nhưng vẫn còn một số trường hợp “hỏi một đường nhưng trả lời kiến nghị một nẻo”, Chủ nhiệm Ủy ban Tư pháp của Quốc hội Lê Thị Nga đề nghị Quốc hội và Chính phủ coi tiêu chí các Bộ trưởng, Trưởng ngành trả lời có chất lượng và đủ các ý kiến, kiến nghị của cử tri là một trong các tiêu chí đưa vào để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ khi lấy phiếu tín nhiệm ở Quốc hội.

Về đánh giá “vẫn còn nể nang, chậm chước trong xử lý một số dự án luật, trình chậm, chất lượng chưa được như mong muốn...”, bà Nga cho rằng hiện tượng này “không phải đôi khi mà là rất nhiều khi” nên để giảm thiểu tình trạng này, bà Nga đề nghị UBTWQH yêu cầu các Bộ trưởng nghiêm túc, “từ nay trở đi cứ trình dự án luật ra đến giai đoạn cuối thì Bộ trưởng phải đứng ra giải trình”.

Nguồn: baophapluat.vn

KHO BẠC NHÀ NƯỚC THÍ ĐIỂM DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN: HIỆN ĐẠI HÓA KIỂM SOÁT CHI

Theo ông Nguyễn Tuấn Anh, Phó Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin, Kho bạc Nhà nước, sau 6 tháng triển khai thí điểm 3 dịch vụ công trực tuyến mức 3 và 4 tại 5 Kho bạc Nhà nước tỉnh, thành phố đã đáp ứng được mục tiêu cải cách thủ tục hành chính, hiện đại hóa công tác kiểm soát chi và tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho các đơn vị trong quá trình kiểm soát thanh toán.



Theo đó, hồ sơ, chứng từ của đơn vị được ký số và gửi trực tiếp cho Kho bạc, Kho bạc thực hiện kiểm tra, kiểm soát và trả kết quả thông qua dịch vụ công. Việc này đảm bảo nhanh, rút ngắn thủ tục hành chính, minh bạch về quy trình, hồ sơ chứng từ và nội dung kiểm soát. Là bước đi đầu tiên tiến tới thực hiện quy trình kiểm soát chi điện tử và đăng ký mở và sử dụng tài khoản qua mạng.

Thông qua dịch vụ công, lãnh đạo Kho bạc Nhà nước các cấp có thể kiểm tra được ngay tình trạng xử lý hồ sơ, chứng từ. Từ đó làm tăng tính trách nhiệm của cán bộ nghiệp vụ khi tiếp nhận, kiểm tra và trả kết quả trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

Về phía đơn vị tham gia dịch vụ công, đã tạo điều kiện thuận lợi và giảm thời gian đi lại cho các đơn vị. Ngoài ra, việc áp dụng chữ ký số trong các quy trình đã đảm bảo tính pháp lý, an toàn, quy định chi tiết đối với từng dịch vụ cho các đơn vị tham gia; hạn chế việc giả mạo chữ ký, giả mạo con dấu của đơn vị do Kế toán trưởng và Thủ trưởng đơn vị ký duyệt bằng chữ ký số; thông tin thanh toán được bảo mật.

Đồng thời, dịch vụ công cung cấp các thông tin về thời gian, quá trình tiếp nhận hồ sơ, kiểm soát thanh toán thông qua các trạng thái như: " Kho bạc Nhà nước từ chối hoặc tiếp nhận hồ sơ"; " Kho bạc Nhà nước đang xử lý hồ sơ"; " Kho bạc Nhà nước đã thanh toán hoặc từ chối thanh toán"; "Hồ sơ kiểm soát chi xử lý quá hạn". Qua đó đã góp phần tăng tính minh bạch trong

việc kiểm soát hồ sơ thanh toán của Kho bạc Nhà nước và qua đó các đơn vị có thể chủ động được tình trạng và kết quả xử lý hồ sơ thanh toán của đơn vị mình.

Chia sẻ về vướng mắc trong quá trình triển khai, ông Anh cho biết, vướng mắc lớn nhất hiện nay là phần lớn chủ tài khoản và Kế toán trưởng của các đơn vị tham gia dịch vụ công trực tuyến tại các tỉnh, thành phố đều chưa được cấp chữ ký số một cách đầy đủ. Hiện nay, còn nhiều đơn vị chưa đăng ký hoặc chưa được cấp chứng thư số.

Cũng theo ông Anh, một phần nguyên nhân là do Quy trình đăng ký chứng thư số cho các chức danh: Chủ tài khoản và cán bộ được ủy quyền, Kế toán trưởng và người được ủy quyền của các đơn vị hiện tại gặp nhiều khó khăn, mất nhiều thời gian, do đó đã ảnh hưởng không nhỏ đến việc tham gia triển khai thí điểm của các đơn vị. Hiện nay, Kho bạc Nhà nước đang phối hợp với các đơn vị liên quan để tháo gỡ vướng mắc trên.

Theo kế hoạch và lộ trình đề ra, Kho bạc Nhà nước sẽ tiếp tục triển khai rộng 3 dịch vụ công trực tuyến trong toàn quốc trong các năm từ 2017, 2018 và đến năm 2020 sẽ triển khai cung cấp thêm một số dịch vụ công trực tuyến mức 3 và 4 khác như truy vấn số dư tài khoản, tiếp nhận hồ sơ cam kết chi...

Từ đầu tháng 3/2016, Kho bạc Nhà nước đã triển khai thí điểm 3 dịch vụ công: 1- Khai báo phiếu giao nhận hồ sơ giao dịch kiểm soát chi qua mạng và giao dịch một cửa với Kho bạc Nhà nước; 2- Giao diện thông tin yêu cầu thanh toán qua mạng và chương trình kê khai yêu cầu thanh toán; 3- Đăng ký mở và sử dụng tài khoản tại Kho bạc Nhà nước.

5 Kho bạc Nhà nước tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương gồm: Hà Nội, Hải Phòng, Đà Nẵng, Cần Thơ và Thành phố Hồ Chí Minh được chọn thí điểm 3 dịch vụ công trực tuyến nêu trên.

Nguồn: baohinhphu.vn

ĐOÀN KHẢO SÁT TRUNG ƯƠNG KHẢO SÁT XÁC ĐỊNH CHỈ SỐ HÀI LÒNG CỦA NGƯỜI DÂN, TỔ CHỨC ĐỐI VỚI SỰ PHỤC VỤ CỦA CƠ QUAN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC TẠI THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Ngày 06/10/2016, Đoàn Khảo sát Trung ương do ông Trần Thanh Mẫn - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Phó Chủ tịch kiêm Tổng thư ký Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam làm Trưởng đoàn khảo sát xác định chỉ số hài lòng của người dân,



Toàn cảnh buổi làm việc của Đoàn khảo sát tại Trung tâm Hành chính thành phố Đà Nẵng

tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đã có buổi làm việc với UBND thành phố Đà Nẵng; tham dự buổi làm việc có ông Nguyễn Trọng Thừa - Thứ trưởng Bộ Nội vụ; cùng đại diện lãnh đạo và công chức của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Vụ Cải cách hành chính - Bộ Nội vụ và Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam. Về phía thành phố Đà Nẵng có sự tham dự của ông Đặng Việt Dũng - Phó Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng; đại diện

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thành phố Đà Nẵng, đại diện Hội Cựu chiến binh thành phố Đà Nẵng và đại diện lãnh đạo các sở, ban ngành, UBND các quận, huyện của thành phố Đà Nẵng.

Tại buổi làm việc, theo báo cáo của ông Chế Viết Sơn - Phó Giám đốc Sở Nội vụ, thành phố Đà Nẵng là địa phương đi đầu cả nước trong việc triển khai cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông cũng như áp dụng mô hình mới trong tiếp nhận và giải quyết hồ sơ cho người dân, tổ chức nhằm nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ hành chính công. Cụ thể, trong 9 tháng đầu năm 2016, thành phố đã giải quyết hơn 1.800.000 hồ sơ trên tổng số 1.044 thủ tục hành chính (TTHC) theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; 100% các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện và 55/56 UBND cấp xã (đạt tỷ lệ 98,2%) đã tổ chức xây dựng và hoạt động Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo mô hình một cửa điện tử; 100% cơ quan, đơn vị có cung ứng dịch vụ hành chính công trên địa bàn đều thực hiện nghiêm túc việc công khai các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị đến công dân, tổ chức thông qua nhiều hình thức như niêm yết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, công khai trên trang thông tin điện tử của đơn vị;

100% TTHC thuộc thẩm quyền của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn đều được công khai trên trang thông tin điện tử của thành phố. Điểm nổi bật trong công tác cải cách TTHC và cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại thành phố là nâng cao hiệu quả phối hợp, tạo liên kết chặt chẽ hơn giữa các cơ quan, đơn vị với nhau trong giải quyết TTHC qua việc tập trung xây dựng và triển khai bổ sung các quy chế phối hợp.

Đoàn khảo sát Trung ương đã đánh giá cao công tác cải cách hành chính (CCHC) của thành phố Đà Nẵng. Theo đánh giá của đồng chí Nguyễn Trọng Thừa - Thứ trưởng Bộ Nội vụ thì việc xác định được sự hài lòng của người dân, tổ chức là mục tiêu là động lực của các cấp chính quyền thành phố, vì thế trong nhiều năm qua thành phố Đà Nẵng là địa phương đi đầu cả nước trong công tác CCHC, luôn có sáng tạo đưa ra các sáng kiến mới, mô hình hay để phục vụ người dân, tổ chức hiệu quả hơn. Ngoài ra, công tác cán bộ, hành chính công, sự nghiệp công xử lý rất tốt, bố trí cán bộ, công chức có đủ chuyên môn, nghiệp vụ để tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả các cấp trên địa bàn thành phố...



Thứ trưởng Bộ Nội vụ Nguyễn Trọng Thừa phát biểu tại buổi làm việc

Nhằm tiếp tục nâng cao và cung cấp các dịch vụ công trực tuyến tốt hơn đối với người dân, tổ chức trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, ông Đặng Việt Dũng - Phó Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng nhấn mạnh: “CCHC là nhiệm vụ trọng tâm mà Đảng bộ và chính quyền thành phố xác định, nhằm giải phóng nguồn lực cho người dân, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân gần gũi với chính quyền hơn. Mục tiêu của Đà Nẵng trong những năm sắp tới là xây dựng thành phố “An bình - Văn minh - Hiện đại”. CCHC dẫn đầu vừa là niềm vui, vừa là thách thức rất lớn đối với thành phố, Đà Nẵng đã cải tiến rồi thì bây giờ tiếp tục cải tiến hơn nữa, nếu dừng lại thì tụt hậu. Vì vậy, chính quyền thành phố cần luôn nỗ lực để đáp ứng sự hài lòng ngày càng cao của người dân, tổ chức”.

Kết luận tại buổi làm việc ông Trần Thanh Mẫn cho rằng, trong nhiều năm qua và 9 tháng đầu năm 2016, các cấp lãnh đạo của thành phố Đà Nẵng đã rất quan tâm đến công tác CCHC, chính quyền quyết tâm, quyết liệt cải cách đem lại sự hài lòng cho người dân, tổ chức. Chính vì vậy, các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh đều được vươn lên mạnh mẽ. “Bản thân tôi đi 3 địa phương là Hà Nội, Lào Cai và Đà Nẵng thì báo cáo CCHC của Đà Nẵng đánh giá rất khách quan nêu ra nhiều điểm hạn chế và kiến nghị nhiều mặt mà chính Đà Nẵng phải sửa, Trung ương phải sửa đổi cho phù hợp”, ông Trần Thanh Mẫn cho hay.

Để phục vụ cũng như tương tác tốt hơn với dân, ông Trần Thanh Mẫn đề nghị, thành phố tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng các phần mềm kết nối liên thông với nhau giữa các bộ phận một cửa từ thành phố đến quận, huyện, xã, phường; cần tiếp tục phối hợp khảo sát đo lường chỉ số hài lòng của người dân; nâng cao chất lượng hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra công tác CCHC, quan tâm đào tạo cán bộ có trình độ chuyên môn, chuyên nghiệp ở bộ phận một cửa... “Mục tiêu chính của CCHC là làm cho người dân, tổ chức hài lòng, đẩy mạnh sản xuất, tăng thu nhập ổn định đời sống, phục vụ cho sự phát triển của thành phố”, ông Trần Thanh Mẫn nhấn mạnh.



Đoàn Khảo sát đến thăm Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND phường Phước Mỹ, quận Sơn Trà

Trước đó, Đoàn khảo sát đã đến thăm và làm việc với cấp ủy, chính quyền UBND quận Sơn Trà và UBND phường Phước Mỹ - quận Sơn Trà, khảo sát tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả ở hai địa điểm này. Tại Quận Sơn Trà, mức độ hài lòng của tổ chức, công dân năm 2015, về đánh giá công chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, tỉ lệ hài lòng đạt khoảng 98%; đối với việc cung ứng Dịch vụ công trực tuyến, tỉ lệ hài lòng và rất hài lòng đạt khoảng 99,2%. Tại

UBND phường Phước Mỹ - quận Sơn Trà, đến nay đã có 39 thủ tục đăng ký giải quyết nhanh hơn, 4 thủ tục thân thiện hơn, 8 thủ tục hợp lý hơn đã rút ngắn thời gian chờ đợi cho người dân, nâng cao trách nhiệm của đội ngũ cán bộ công chức phường trong giải quyết hồ sơ. Trong 03 năm liên tục (2012, 2013, 2014), UBND phường Phước Mỹ đều được UBND Quận Sơn Trà xếp thứ nhất về công tác CCHC, được UBND thành phố Đà Nẵng tặng Bằng khen về CCHC giai đoạn 2011-2015. Trong 9 tháng đầu năm 2016, qua khảo sát đánh giá mức độ hài lòng của người dân, 100% phiếu đánh giá đều đạt mức độ hài lòng và rất hài lòng.

Tại 2 điểm khảo sát, Đoàn đánh giá cao công tác CCHC tại cơ sở, chất lượng đội ngũ CBCC ngày càng chuyên nghiệp, giảm những phiền hà cho tổ chức và công dân./.

Tin, ảnh: Ngọc Nguyên – Vụ Cải cách hành chính, Bộ Nội vụ

BỘ NỘI VỤ TRẢ LỜI KIẾN NGHỊ CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG VỀ CÁC NỘI DUNG LIÊN QUAN TỚI CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Bộ Nội vụ trả lời một số kiến nghị của các địa phương liên quan tới công tác cải cách hành chính như sau:

1. Sở Nội vụ thành phố Đà Nẵng kiến nghị về việc “ban hành hướng dẫn về việc thiết kế, tổ chức, quản lý, điều hành hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương”.

Bộ Nội vụ đã trả lời tại Công văn số 4653/BNV-CCHC ngày 05/10/2016, trong đó nêu rõ:

Thực hiện Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương, một số địa phương đã chủ động xây dựng và triển khai thí điểm mô hình Trung tâm Hành chính công hoặc Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tập trung cấp tỉnh. Mô hình Trung tâm Hành chính công hoặc Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tập trung cấp tỉnh lần đầu tiên được khởi xướng và triển khai tại tỉnh Quảng Ninh vào năm 2013, sau đó đã được các địa phương khác nghiên cứu và áp dụng nhân rộng. Tính đến nay đã có 09 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đang triển khai thực hiện, bao gồm: Quảng Ninh; Thái Bình; Bà Rịa - Vũng Tàu; Bình Dương; thành phố Đà Nẵng; Đồng Tháp; Bắc Giang; Long An và Đắk Nông, một số địa phương đang nghiên cứu xây dựng đề án để triển khai thực hiện. Để có cơ sở pháp lý cho việc triển khai, nhân rộng mô hình này, tại Khoản 1 Điều 8 Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg, đã quy định: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tập trung của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh được tổ chức tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trung tâm hành chính tập trung.

Theo đề nghị của UBND tỉnh Quảng Ninh, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1831/QĐ-TTg ngày 28/10/2015 về việc thí điểm thành lập Trung tâm Hành chính công tỉnh Quảng Ninh, theo đó: Trung tâm Hành chính công tỉnh Quảng Ninh trực thuộc UBND tỉnh Quảng Ninh, có chức năng làm đầu mối tập trung thực hiện việc tiếp nhận, hướng dẫn thủ tục hành chính; tiếp nhận hồ sơ của cá nhân, tổ chức để giải quyết và nhận, trả kết quả cho cá nhân, tổ chức theo quy định; tham gia đề xuất các giải pháp nhằm cải cách thủ tục hành chính, hiện đại hóa hành chính; Trung tâm Hành chính công có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng. Thời gian thực hiện thí điểm là 03 năm. Mô hình, cơ cấu tổ chức, biên chế, chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của các Trung tâm Hành chính công và Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tập trung cấp tỉnh ở các địa phương đang triển khai thí điểm thì mô hình tổ chức, quản lý, cơ chế hoạt động còn khác nhau. Bộ Nội vụ phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh tổ chức Hội thảo “Xây dựng Trung tâm Hành chính công

cấp tỉnh giai đoạn 2016-2020” và có Báo cáo số 4061/BC-CCHC ngày 30/8/2016 về tình hình tổ chức và hoạt động của Trung tâm Hành chính công và Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tập trung cấp tỉnh gửi Thủ tướng Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Sau khi thực hiện thí điểm, Bộ Nội vụ sẽ phối hợp với UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các bộ, ngành liên quan đánh giá một cách chặt chẽ, sát thực đề xuất với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các bộ, ngành, liên quan về mô hình, tổ chức, quản lý, điều hành hoạt động của Trung tâm hành chính công và Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tập trung cấp tỉnh.

2. Sở Nội vụ tỉnh Lào Cai đề nghị “Bộ Nội vụ ban hành phần mềm thống nhất thực hiện tại bộ phận một cửa các cấp trên toàn quốc; xây dựng hệ thống giám sát, đánh giá hoạt động của bộ phận một cửa các cấp; xây dựng phần mềm đánh giá chỉ số cải cách hành chính các cấp; hỗ trợ kinh phí cho việc thực hiện đo lường sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ hành chính do cơ quan hành chính nhà nước thực hiện hàng năm”.

Bộ Nội vụ đã trả lời tại Công văn số 4652/BNV-CCHC ngày 05/10/2016, trong đó nêu rõ:

** Về xây dựng phần mềm điện tử nguồn mở:*

Để hỗ trợ địa phương xây dựng, hoàn thiện một số phần mềm nguồn mở, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 112/QĐ-TTg ngày 20/01/2012 về việc bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2011 cho Bộ Thông tin và Truyền thông nhằm xây dựng một số phần mềm nguồn mở để chuyển giao sử dụng và nhân rộng cho các địa phương trong cả nước, Bộ Thông tin và Truyền thông đã tổ chức triển khai dự án này với 07 sản phẩm, trong đó có: Phần mềm một cửa điện tử nguồn mở cho các sở, ngành (tại Nghệ An) và Phần mềm một cửa điện tử nguồn mở cho các quận, huyện (tại Yên Bái). Sau khi hoàn thiện sản phẩm phần mềm nguồn mở, Bộ Thông tin và Truyền thông có Công văn số 387/BTTTT-CNTT ngày 04/02/2015 về việc thông báo kết quả đánh giá sản phẩm phần mềm một cửa điện tử nguồn mở với các nội dung chính như sau:

- Trong khuôn khổ dự án “Hỗ trợ địa phương xây dựng, hoàn thiện một số sản phẩm phần mềm nguồn mở” theo Quyết định số 112/QĐ-TTg ngày 20/1/2012 của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông đã hỗ trợ tỉnh Yên Bái xây dựng phần mềm một cửa điện tử cấp huyện (có tên sản phẩm là phần mềm một cửa điện tử nguồn mở E-par). Hiện tại, phần mềm đang được sử dụng ở thành phố Yên Bái và nhiều địa phương khác như Bắc Giang, Hải Dương, Thanh Hóa, Hà Tĩnh,...

- Phần mềm một cửa điện tử E-par phiên bản 3.0.0.1 đáp ứng hầu hết các chức năng cơ bản theo công văn số 1725/BTTTT-UĐCNTT ngày 04/06/2010 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn các chức năng, tính năng cơ bản của hệ thống một cửa điện tử cấp huyện. Hiệu năng sử dụng của phần mềm cũng được đánh giá là đạt yêu cầu.

Vì vậy, Tỉnh Lào Cai có thể tải về, sử dụng miễn phí từ các địa chỉ sau đây: Website của sản phẩm: <http://www.e-par.vn/> hoặc tải phiên bản mới nhất trên máy chủ quản lý mã nguồn: <https://github.com/tamviettech/e-par/releases/tag/3.0.0.1>.

**** Về xây dựng hệ thống giám sát, đánh giá hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp:***

Thực hiện Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hai năm 2015-2016, Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử và Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 07 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2016, Bộ Tư pháp phối hợp với Văn phòng Chính phủ đang xây dựng Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính và tình hình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại các cấp chính quyền, trong đó có nội dung cập nhật kịp thời tình hình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại các Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của các cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương.

Khi Hệ thống thông tin đi vào hoạt động sẽ có chức năng giám sát, đánh giá việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của các cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương.

**** Về xây dựng phần mềm đánh giá chỉ số cải cách hành chính:***

Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) đã được triển khai thực hiện trong những năm qua để theo dõi, đánh giá một cách thực chất, khách quan, công bằng kết quả triển khai cải cách hành chính hàng năm của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020. Hiện nay, Bộ Nội vụ đang tiến hành rà soát, điều chỉnh nội dung, phương pháp xác định Chỉ số cải cách hành chính cho phù hợp với điều kiện, tình hình thực tiễn công tác cải cách hành chính. Để thực hiện nhiệm vụ được giao, Bộ cũng đang nghiên cứu, đề xuất xây dựng phần mềm để phục vụ cho việc đánh giá, xác định Chỉ số cải cách hành chính hàng năm.

**** Về đề nghị hỗ trợ kinh phí cho việc thực hiện đo lường sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước:***

Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 đã xác định một trong các trọng tâm cải cách hành chính trong giai đoạn 10 năm tới là: nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính và chất lượng dịch vụ công; bảo đảm sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt mức trên 60% trong giai đoạn I (từ năm 2011 đến năm 2015); sự hài

lòng của người dân và doanh nghiệp đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước đạt mức trên 80% vào năm 2020.

Thực hiện nhiệm vụ được giao, Bộ trưởng Bộ Nội vụ đã ban hành Quyết định số 1383/QĐ-BNV ngày 28/12/2012 phê duyệt Đề án xây dựng Phương pháp đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước, nhằm đánh giá khách quan chất lượng cung cấp dịch vụ hành chính công của các cơ quan hành chính nhà nước. Thông qua đó, các cơ quan hành chính nhà nước nắm bắt được yêu cầu, mong muốn của người dân, tổ chức để có những biện pháp cải thiện chất lượng phục vụ và cung cấp dịch vụ của mình nhằm nâng cao sự hài lòng và lợi ích của người dân, tổ chức. Ngày 10/4/2014, Bộ Nội vụ có Công văn số 1159/BNV-CCHC hướng dẫn triển khai Phương pháp đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước. Theo đó, đã hướng dẫn Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương triển khai xác định và công bố Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trong phạm vi cấp tỉnh. Hiện nay, theo thống kê ban đầu của Bộ Nội vụ, đã có 30 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương triển khai xác định, công bố Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước tại địa phương. Về kinh phí triển khai xác định Chỉ số hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước tại các địa phương nằm trong kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác cải cách hành chính hàng năm và các nguồn tài trợ hợp pháp khác (nếu có); mức chi theo quy định hiện hành./.

Tin: Văn Quyết – Vụ Cải cách hành chính, Bộ Nội vụ

HÀ NỘI: CHUẨN HÓA VÀ ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Việc thực hiện Quyết định số 08/QĐ-TTg ngày 6/1/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành kế hoạch đơn giản hóa thủ tục hành chính trọng tâm năm 2015 tại Hà Nội đã giúp tiết kiệm cho xã hội trên 7 tỷ đồng và hàng triệu giờ làm việc của cán bộ, nhân viên mỗi năm, còn người dân cảm nhận rõ sự tiện lợi.

Tiết kiệm thời gian và chi phí

Thủ tục “Cấp giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm” tại bộ phận “một cửa” của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội Hà Nội theo quy định trước đây là 10 ngày, sau đó rút xuống 7 ngày. “Tôi rất mừng vì thủ tục nhanh chóng được hoàn thiện để công ty sớm hỗ trợ người lao động tìm kiếm việc làm”. Bà Nguyễn Thị Thu Cúc (Công ty Phần mềm FPT) chia sẻ

Thực tế gần hai năm qua cũng cho thấy, việc Hà Nội đơn giản hóa đối với nhóm thủ tục hành chính, quy định liên quan đến lĩnh vực Văn hóa, Lao động, Thương binh và Xã hội, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã giúp người dân, doanh nghiệp giảm đáng kể thời gian và các chi phí không cần thiết.

Đặt mình vào vị trí người đi làm thủ tục

Thực hiện theo Quyết định số 08/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội đã ban hành 11 quyết định công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính và 1 quyết định công bố thủ tục hành chính đặc thù, thủ tục hành chính liên thông trên địa bàn. 100% (658 thủ tục) thủ tục hành chính được công khai trên cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính sau khi được chuẩn hóa và được niêm yết công khai tại nơi tiếp nhận, giải quyết Thủ tục hành chính của các cơ quan, đơn vị.

Theo Phó Trưởng phòng Tổng hợp Sở Lao động, Thương binh và Xã hội Trần Thị Tường Vi: “Coi cải cách thủ tục hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, cán bộ, công chức, viên chức của Sở quyết tâm đơn giản hóa thủ tục đến mức có thể nhằm mang lại sự tiện lợi nhất cho tổ chức, công dân”. Giải pháp mà Sở Lao động, Thương binh và Xã hội thực hiện là đẩy mạnh ứng dụng các phần mềm để cán bộ, công chức, viên chức tiết kiệm thời gian giải quyết thủ tục hành chính. Đặc biệt, việc Sở áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO đã giúp xác định được rõ trách nhiệm cụ thể của từng công chức, bộ phận liên quan, từ đó, xây dựng quy trình phối hợp giải quyết thủ tục hành chính khoa học, tiết kiệm tối đa thời gian và chi phí.

Hiện Hà Nội đã đề xuất nhóm thủ tục hành chính trọng tâm cần đơn giản hóa năm 2017, gồm các lĩnh vực: Dược, mỹ phẩm và an toàn thực phẩm; quy hoạch - kiến trúc; đầu tư dự án có sử dụng đất; khoáng sản; đất đai; đề xuất xây dựng quy trình liên thông nhóm thủ tục hành chính đăng ký biến động nhà, đất với công chứng và thuế... Đây là những thủ tục hành chính liên quan đến nhiều người dân, doanh nghiệp nên cần sự quyết tâm của các đơn vị để bảo đảm cả về tiến độ và chất lượng.

Hướng tới xây dựng Chính quyền điện tử, thành phố Hà Nội đặt ra mục tiêu năm 2016 cắt giảm 40% thời gian giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực đầu tư, giảm 20% thủ tục hành chính lĩnh vực giải phóng mặt bằng, thu hồi đất; giảm 50% trong lĩnh vực quy hoạch... Mỗi cán bộ, công chức, viên chức cần đặt mình vào vị trí người đi làm thủ tục để nhìn ra sự rườm rà, không hợp lý, từ đó đưa ra phương án đơn giản tối ưu nhất. Kết quả đó sẽ là tiền đề để Hà Nội hoàn thành tốt việc đơn giản hóa nhóm thủ tục hành chính trọng tâm năm 2017, mang lại lợi ích thiết thực cho tổ chức và công dân.

Nguồn: hanoimoi.com.vn

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: ĐỔI MỚI GIẢI PHÁP CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Không chỉ áp dụng cách đánh giá do Bộ Nội vụ ban hành, thành phố Hồ Chí Minh còn mạnh dạn đổi mới giải pháp cải cách hành chính khi xây dựng cách đánh giá riêng về sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước. Với quyết tâm nâng cao năng lực cán bộ, tăng chất lượng phục vụ, thành phố còn sẵn sàng điều chuyển cán bộ không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Xử lý cán bộ khiến dân phiền lòng

Là một trong 10 tỉnh, thành phố được chọn thí điểm thực hiện điều tra xã hội học xác định Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (chỉ số SIPAS), thành phố Hồ Chí Minh đang triển khai đối với 6 thủ tục hành chính là cấp chứng minh nhân dân, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, cấp giấy phép xây dựng nhà ở, chứng thực, cấp giấy đăng ký kết hôn và cấp giấy khai sinh.

Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh Trần Vĩnh Tuyến cho biết, bên cạnh khảo sát bằng phát phiếu câu hỏi theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ, thành phố thực hiện song song đánh giá sự hài lòng của người dân theo cách riêng. Cụ thể, quận 1 đang áp dụng mô hình đánh giá cán bộ theo cách tương tác trực tiếp. Tại đây, khi người dân thực hiện xong một thủ tục hành chính sẽ bấm vào màn hình máy tính ô tương thích để đánh giá cán bộ phục vụ. Kết

quả này lập tức được chuyển đến lãnh đạo quận. Trong trường hợp người dân không hài lòng, cán bộ sẽ phải giải trình với người đứng đầu đơn vị đó.

Tuy nhiên, với quy mô dân số lớn, thành phố Hồ Chí Minh luôn phải đối diện với tình trạng quá tải, hồ sơ bị trễ hạn nhiều. Chính vì vậy, thành phố đã chủ động gửi thư xin lỗi đối với những hồ sơ giải quyết chậm, nêu rõ nguyên nhân và hẹn ngày trả kết quả. Đặc biệt, thành phố đang hoàn thiện quy chế xử lý những cán bộ không được người dân tín nhiệm. Trong trường hợp hồ sơ trễ hạn mà đơn vị giải quyết hồ sơ không có thư xin lỗi, thành phố sẽ thanh tra trách nhiệm đơn vị đó. Nếu để trễ hạn lần thứ hai thì cán bộ có liên quan sẽ bị điều chuyển công tác.

Khẳng định vai trò của người đứng đầu

Với vai trò là một trong ba cơ quan liên tịch (cùng với Bộ Nội vụ và Hội Cựu chiến binh Việt Nam) triển khai đề án đối với 10 tỉnh, thành phố trên cả nước, Chủ tịch Ủy ban Trung ương mặt trận Tổ quốc Việt Nam Nguyễn Thiện Nhân cho rằng, thành phố cần tăng cường hơn việc sử dụng kết quả đánh giá mức độ hài lòng để điều chỉnh quy trình hành chính, nâng cao năng lực cán bộ. "Thành phố nên đi theo phương châm: Biết (hài lòng hay không hài lòng), sửa (nếu không được hài lòng) và công bố (công khai điều chỉnh cách thức phục vụ để người dân biết). Muốn làm tốt điều này, thành phố phải tăng cường lấy ý kiến ngay sau khi người dân sử dụng dịch vụ công để điều chỉnh đúng chỗ", Chủ tịch Nguyễn Thiện Nhân nhấn mạnh.

Các chuyên gia cho rằng, để đánh giá đúng chất lượng phục vụ người dân, tổ chức của cơ quan hành chính nhà nước, thành phố Hồ Chí Minh nên lựa chọn cách làm phù hợp. Theo đó, thành phố phải xác định trọng tâm của việc đánh giá sự hài lòng là nằm ở các sở, ngành, quận, huyện. Thành phố đề ra chủ trương, quản lý chung, còn sở, ngành, quận, huyện phải thực hiện theo đặc thù riêng. Nếu mức độ hài lòng thấp, phải sửa ngay chính đặc thù riêng của mỗi sở, ngành, quận, huyện. Chính vì vậy, vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các sở, ngành, quận, huyện là rất quan trọng.

Nguồn: hanoimoi.com.vn

TUYÊN QUANG TỔ CHỨC HỘI NGHỊ TRIỂN KHAI CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH GIAI ĐOẠN 2016-2020

Ngày 15/9/2016, tại Trung tâm hội nghị tỉnh, tỉnh Tuyên Quang đã tổ chức Hội nghị triển khai công tác cải cách hành chính tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2016-2020.



Dự và chỉ đạo hội nghị có đồng chí đồng chí Châu Văn Lâm, Ủy viên Ban chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư tỉnh ủy; đồng chí Phạm Minh Hùng, Vụ trưởng Vụ Cải cách hành chính, Bộ Nội vụ, Chánh Văn phòng Ban chỉ đạo Cải cách hành chính của Chính phủ; Tham dự hội nghị có Giám đốc các sở, thủ trưởng các ban, ngành, lãnh đạo các Ban đảng Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận tổ quốc

và các đoàn thể tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn, và cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của các cơ quan đơn vị.

Hội nghị đã điểm lại những kết quả đạt được trong công tác cải cách hành chính của tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2011-2016, chỉ ra những tồn tại, khó khăn trong quá trình triển khai công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. Trên cơ sở đó xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2016-2020 phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương.

Tại hội nghị, Giám đốc Sở Nội vụ đã báo cáo kết quả thực hiện cải cách hành chính giai đoạn 2011-2015 và phương hướng, nhiệm vụ cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020 của tỉnh trong đó chỉ rõ những điểm hạn chế, tồn tại cụ thể trên các lĩnh vực cải cách hành chính, cụ thể như những tồn tại, hạn chế trong cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý.



Thừa ủy quyền của Lãnh đạo Bộ Nội vụ, ông Phạm Minh Hùng, Chánh Văn phòng Ban chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ, Vụ trưởng Vụ Cải cách hành chính, Bộ Nội vụ đã ghi nhận những kết quả thực hiện cải cách hành chính của Tuyên Quang trong giai đoạn 2016 –

2020; đồng thời nhấn mạnh những điểm mà tỉnh Tuyên Quang cần lưu ý, tập trung chỉ đạo thực hiện nhằm nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính của địa phương. Ông Phạm Minh Hùng đề nghị công tác cải cách hành chính của Tuyên Quang cần bám sát các nội dung của Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020 theo Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ; phải xác định các nhiệm vụ cụ thể cho công tác cải cách hành chính, xác định rõ trách nhiệm của lãnh đạo và cá nhân triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính; đánh giá cao việc ban hành kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Tuyên Quang cho giai đoạn 2016-2020, đồng thời đề nghị ban hành kế hoạch hàng năm để triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính trong đó xác định trọng tâm, trọng điểm, mục tiêu rõ ràng, cụ thể, rõ trách nhiệm; tỉnh Tuyên Quang cần chấn chỉnh lại tình hình tổ chức và hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại các đơn vị trong toàn tỉnh nhằm đảm bảo tính thường xuyên và hiệu quả hoạt động của bộ phận này; tăng cường phối hợp giữa các sở, ngành và các địa phương trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính để đảm bảo tính thống suốt, hiệu quả.

Phát biểu chỉ đạo tại hội nghị, đồng chí Châu Văn Lâm, Bí thư Tỉnh ủy tỉnh Tuyên Quang yêu cầu tỉnh Tuyên Quang cần tập trung thực hiện cải cách hành chính theo Nghị quyết số 30c/NQ-CP và các văn bản triển khai công tác cải cách hành chính của tỉnh, đặc biệt tập trung vào những lĩnh vực có chỉ số cải cách hành chính thấp trong năm qua nhằm nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính và chỉ số cải cách hành chính ở những lĩnh vực này (thủ tục hành chính, tổ chức bộ máy). Đồng chí Bí thư đặt ra chỉ tiêu đưa Tuyên Quang vào nhóm 20 địa phương thực hiện tốt công tác cải cách hành chính của cả nước; xây dựng bộ chỉ số đánh giá công tác cải cách hành chính của các sở, ngành, đơn vị hành chính cấp huyện của tỉnh; lấy sự hài lòng của công dân làm thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước tỉnh. Đồng thời chỉ ra những việc cần làm ngay như nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong triển khai cải cách hành chính; đẩy mạnh cải cách hành chính đồng bộ trên các lĩnh vực, đặc biệt là các lĩnh vực liên quan trực tiếp tới người dân.

Để các nhiệm vụ cải cách hành chính của tỉnh Tuyên Quang được triển khai kịp thời, UBND tỉnh Tuyên Quang đã thông báo kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh Phạm Minh Huân tại Hội nghị triển khai công tác cải cách hành chính tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2016-2020 trong đó nhấn mạnh cần triển khai các nội dung như:

Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, và vai trò lãnh đạo của người đứng đầu các cơ quan hành chính đối với công tác cải cách hành chính, coi cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm có tính đột phá trong thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh;

Cải cách hành chính tỉnh Tuyên Quang phải có chương trình, kế hoạch, mục tiêu cụ thể, có trọng tâm, trọng điểm;

Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, yêu cầu các sở, ban, ngành thuộc tỉnh phải chủ động phối hợp với Sở Tư pháp trong công bố, công khai thủ tục hành chính bảo đảm kịp thời, đúng quy định;

Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông; bố trí cán bộ, công chức có đủ năng lực, trình độ, kinh nghiệm công tác tại bộ phận một cửa;

Tiếp tục rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện theo đúng quy định; triển khai có hiệu quả đề án tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo quy định tại Nghị quyết 39/NQ-TW, Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 về chính sách tinh giản biên chế.

Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức, đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính;

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và trong cung cấp dịch vụ công, góp phần bảo đảm tính hiệu quả, kịp thời, công khai, minh bạch trong thực thi công vụ;

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính trên báo, Đài phát thanh và truyền hình, Cổng thông tin điện tử của tỉnh, đài truyền thanh và truyền hình của huyện, thành phố;

Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong thực hiện công tác cải cách hành chính;

Thường xuyên thực hiện kiểm tra, giám sát công tác cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị, kịp thời xử lý các vướng mắc;

Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trực tiếp chỉ đạo, kiểm tra và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả thực hiện cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị;

Đề nghị Ủy ban mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát công tác cải cách hành chính;

Ủy ban nhân dân huyện, thành phố có trách nhiệm tổ chức thực hiện hiệu quả công tác cải cách hành chính trong phạm vi địa phương mình.

Tin, ảnh: Văn Quyết – Vụ Cải cách hành chính, Bộ Nội vụ

QUY TRÌNH TỔ CHỨC THI TUYỂN CÔNG CHỨC CỦA NHẬT BẢN

I. Khái quát chung

Nhật Bản là đất nước phát triển hàng đầu châu Á và là một cường quốc phát triển trên thế giới. Để Nhật Bản có được vị trí như ngày nay là nhờ có sự góp sức to lớn của đội ngũ công chức Nhật Bản. Công chức Nhật Bản là những người phục vụ nhân dân. Họ là những người xây dựng và thực thi các chính sách làm sao để đảm bảo đời sống cho người dân và mang đến sự hài lòng cho người dân. Công chức hưởng lương từ nguồn thu thuế do người dân đóng góp. Do đó kỳ thi tuyển công chức ở Nhật Bản hàng năm được tổ chức rất chặt chẽ, nghiêm túc, công khai và công bằng để tuyển chọn ra được những người công chức có tài, có đức, có năng lực để phục vụ cho đất nước và cho người dân của đất nước Nhật Bản.



Để có được kỳ thi tuyển công chức nghiêm túc, công khai và công bằng, Nhật Bản cũng đã trải qua một quá trình lịch sử hình thành và phát triển. Nhật Bản bắt đầu hiện đại hóa thời Minh Trị cách đây 150 năm. Từ lúc vua Minh Trị lên ngôi cho đến 25 năm sau mới thiết lập được chế độ tuyển chọn công chức để lựa chọn ra những người công chức có tài, có năng lực mà không phân biệt giàu nghèo, giai cấp, ai cũng có thể tham gia vào kỳ thi. Nhật Bản đã áp dụng nhiều cải cách, học hỏi những ý tưởng mới của các nước khác như: Anh, Pháp, Đức, Mỹ. Song song với việc đó Nhật Bản đã tiến hành thành lập các trường đại học và thuê các giáo sư đầu ngành về dạy học để mở ra các ngành mới. Đối với những sinh viên học ở ngành mới khi ra trường chính quyền sẽ tuyển vào làm công chức.

Thời kỳ Nhật Bản còn non trẻ trong thi tuyển: sinh viên, học sinh chỉ cần sau khi tốt nghiệp ra trường là được tuyển dụng vào làm công chức. Sau khi hiện đại hóa đất nước, Nhật Bản nhận ra là cần phải tổ chức một kỳ thi tuyển công chức vì số lượng học sinh, sinh viên tốt nghiệp ra trường mỗi năm ngày một đông và nhiều hơn số lượng công chức cần tuyển dụng. Năm 1893, Nhật Bản bắt đầu hình thành chế độ thi tuyển. Năm 1894, Nhật Bản bắt đầu kỳ thi tuyển dụng công chức đầu tiên và duy trì chế độ thi tuyển công chức không phân biệt giàu nghèo, bằng cấp, tôn giáo, khuyết tật, ai cũng có quyền tham gia vào kỳ thi tuyển công chức. Chính phủ Nhật Bản

luôn trăn trở để làm sao tìm ra được cách tổ chức kỳ thi công bằng, minh bạch. Chính phủ đã phối hợp với các trường đại học, trường phổ thông để đào tạo ra các cá nhân có trình độ phù hợp với yêu cầu tuyển dụng của nhà nước. Chính vì thế nhà trường luôn phải bao quát được hết các nội dung mà công chức cần thi tuyển trong kỳ thi tuyển công chức để đào tạo. Nhờ có cách tổ chức như vậy mà Chính phủ nhận được rất nhiều phiếu tín nhiệm và sự hài lòng từ dân chúng.

Theo Chính phủ Nhật Bản “Quốc gia muốn có nhiều nhân tài để tham gia làm việc tại cơ quan nhà nước thì bắt buộc phải có cuộc thi công bằng, công khai”. Bằng cách này cho đến nay Nhật Bản đã tuyển chọn được rất nhiều nhân tài có năng lực ở hiện tại cũng như năng lực thích ứng trong tương lai để phục vụ cho quốc gia và cho người dân. Công chức khi được tuyển dụng vào cơ quan nhà nước mới chỉ là bước khởi đầu. Sau khi trúng tuyển, công chức sẽ được đào tạo rất nhiều khóa để nâng cao chuyên môn nghiệp vụ trong cả cuộc đời công chức. Để đảm bảo quá trình tổ chức thi tuyển là nghiêm túc và chuẩn mực, Nhật Bản đã thành lập ra một đơn vị chịu trách nhiệm về tất cả các vấn đề liên quan đến thi tuyển công chức của Nhật Bản, đó là Cơ quan Nhân sự quốc gia. Cơ quan Nhân sự quốc gia là đơn vị đứng đầu để tổ chức kỳ thi tuyển công chức quốc gia của Nhật Bản. Cơ quan Nhân sự quốc gia nằm trung lập giữa Nội các và Chính phủ. Cơ quan Nhân sự quốc gia thuộc Chính phủ nhưng rất độc lập. Quyền hạn của Cơ quan Nhân sự quốc gia là cơ quan xây dựng luật để tổ chức các kỳ thi tuyển công chức, là đơn vị đại diện để tiếp nhận công chức sau khi thi đỗ kỳ thi công chức quốc gia, là đơn vị kiểm tra, giám sát quy trình tổ chức thi tuyển công chức các Bộ, ngành.

Ở Nhật Bản, công chức được phân thành 2 loại: công chức quốc gia và công chức địa phương. Kỳ thi tuyển dụng công chức quốc gia là do Cơ quan Nhân sự quốc gia tổ chức thi. Thí sinh tham dự kỳ thi tuyển công chức quốc gia phải làm một bài thi trắc nghiệm, một bài thi luận và một cuộc phỏng vấn. Nếu thí sinh nào qua được 3 bài thi này thì Cơ quan Nhân sự quốc gia sẽ gửi danh sách đến các bộ, ngành cần tuyển dụng để các thí sinh tham gia phỏng vấn của các Bộ. Kỳ thi tuyển dụng công chức quốc gia được tổ chức trong một ngày tại 9 địa điểm khác nhau để đảm bảo sự công bằng cho tất cả các thí sinh tham dự kỳ thi. Mỗi địa điểm thi đều có người của Cơ quan Nhân sự quốc gia giám sát. Bộ đề thi tuyển công chức quốc gia do Cơ quan Nhân sự quốc gia biên soạn. Còn công chức địa phương (tuyển chọn tại địa phương) do các địa phương tự tổ chức thi. Các địa phương có quyền hạn độc lập. Cơ quan Nhân sự quốc gia không can thiệp được vào kỳ thi của địa phương. Bộ đề thi của công chức địa phương do Trung tâm xây dựng đề thi cho công chức địa phương thực hiện. Trung tâm xây dựng đề thi cho công chức địa phương không nằm trong Cơ quan Nhân sự quốc gia và không thuộc Chính phủ. Lãnh đạo của Trung tâm xây dựng đề thi cho công chức địa phương thường là cán bộ đã về hưu của Cơ quan Nhân sự quốc gia. Nhật Bản có 47 tỉnh, thành phố (46 tỉnh, thành phố và Thủ đô Tokyo). Thủ đô Tokyo tự xây dựng bộ đề thi của mình còn lại 46 tỉnh sẽ thuê Trung tâm xây dựng đề thi cho công chức địa phương xây dựng bộ đề thi cho mình. Tất cả công chức địa phương sẽ thi cùng một ngày.

Nhật Bản ban hành Luật Công chức quốc gia và công chức địa phương để đảm bảo cho việc điều hành chính sách công có hiệu quả và dân chủ đối với toàn dân, thông qua việc xác định các nội dung cần chỉ đạo, tuyển chọn công chức bằng phương pháp dân chủ sao cho công chức có thể phát huy tối đa năng lực khi thực thi nhiệm vụ. Trong Luật nêu rõ các quy định xử lý công bằng, tổ chức kỳ thi tuyển dụng, điều kiện tư cách dự thi, nội dung kỳ thi tuyển, phương pháp tổ chức thi tuyển,...

Mục đích của kỳ thi tuyển công chức là để đảm bảo tính công minh, công bằng và trung thực để tìm ra những người có tài năng, có tâm huyết phục vụ cho đất nước và nhằm xóa bỏ tình trạng thiên vị mối quan hệ con ông, cháu cha trong tuyển dụng. Kỳ thi tuyển còn mang ý nghĩa là kỳ thi xem xét năng lực trí tuệ và khả năng thích ứng công việc của người dự thi.

II. Quy trình thi tuyển công chức Nhật Bản

Kỳ thi tuyển công chức quốc gia sẽ tổ chức để tuyển chọn công chức ở 2 vị trí: vị trí tổng hợp và vị trí phổ thông. Công chức ở vị trí tổng hợp sẽ tham gia vào những công việc chuyên môn đòi hỏi trình độ tri thức cao, kỹ thuật hoặc phải có kinh nghiệm. Công chức ở vị trí phổ thông là công chức làm công việc chủ yếu là xử lý văn phòng hoặc những công việc ít có sự thay đổi. Thí sinh dự thi công chức ở vị trí tổng hợp là những thí sinh đã tốt nghiệp đại học hoặc sau đại học còn với thí sinh dự thi vào vị trí phổ thông có thể đã tốt nghiệp đại học hoặc tốt nghiệp phổ thông hoặc là người đã có kinh nghiệm. Công chức ở vị trí tổng hợp tùy vào trình độ sẽ dự thi các ngành khác nhau như bảng dưới đây:

Công chức ở vị trí tổng hợp	
Thi trình độ sau đại học	Thi trình độ tốt nghiệp đại học
Hành chính	Chính trị, quốc tế Luật Kinh tế
Khoa học con người	Khoa học con người
Kỹ thuật	Kỹ thuật
Khoa học toán lý, vật lý, khoa học địa cầu	Khoa học toán lý, vật lý, khoa học địa cầu
Hóa học, sinh vật, dược học	Hóa học, sinh vật, dược học
Khoa học nông nghiệp, thủy sản	Khoa học nông nghiệp, thủy sản
Kỹ thuật nông nghiệp nông thôn	Kỹ thuật nông nghiệp nông thôn
Lâm nghiệp, môi trường và tự nhiên	Lâm nghiệp, môi trường và tự nhiên
Pháp luật	Kiến trúc đại cương

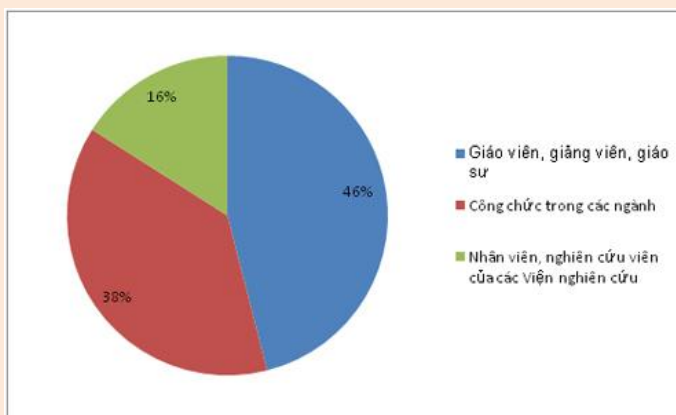
Công chức ở vị trí phổ thông tùy vào trình độ sẽ dự thi các ngành khác nhau như bảng dưới đây:

Công chức ở vị trí phổ thông	
Thi trình độ tốt nghiệp đại học	Thi trình độ tốt nghiệp phổ thông, người có kinh nghiệm (vị trí nhân viên)
Hành chính, điện/điện tử/tin học, cơ khí, xây dựng, kiến trúc, vật lý, hóa học, nông học, kỹ thuật nông nghiệp nông thôn, lâm học	Văn phòng, kỹ thuật, nông nghiệp, hạ tầng nông nghiệp, lâm nghiệp

Để chuẩn bị cho kỳ thi tuyển công chức cấp quốc gia, Nhật Bản đã lập một kế hoạch cụ thể cho từng công việc như: xây dựng bộ đề thi, kế hoạch tổ chức kỳ thi.

1. Xây dựng bộ đề thi: Cơ quan Nhân sự quốc gia là đơn vị duy nhất được phép xây dựng đề thi phục vụ cho kỳ thi tuyển công chức quốc gia. Bộ đề thi tuyển công chức quốc gia gồm câu hỏi và đáp án của môn thi trắc nghiệm, bài viết luận và các câu hỏi cho phỏng vấn. Đề thi được xây dựng tại trụ sở làm việc của Cơ quan Nhân sự quốc gia. Tổng cộng có 472 người tham gia xây dựng bộ đề thi tuyển công chức quốc gia hàng năm gồm có giáo sư các trường đại học, giáo viên và các chuyên gia của các ngành để làm đề thi. Tỷ lệ 472 người tham gia xây dựng đề thi được phân bổ như sau: 46% là các giáo viên, giảng viên, giáo sư các ngành liên quan đến ngành giáo dục; 38% là công chức trong các ngành (là người lãnh đạo trực tiếp các thí sinh trúng tuyển); 16% còn lại là các nhân viên, nghiên cứu viên của các Viện nghiên cứu.

TỶ LỆ NGƯỜI THAM GIA XÂY DỰNG ĐỀ THI TUYỂN CÔNG CHỨC QUỐC GIA



Toàn bộ 472 người tham gia xây dựng đề thi mỗi năm làm được 2.700 câu hỏi. Trước khi xây dựng nội dung đề thi, tất cả những người ra đề thi phải họp để thống nhất tính chính xác và phù hợp của đề thi. Công chức Nhật Bản đã được tuyển dụng thì rất khó buộc thôi việc nên trong quá trình xây dựng đề thi phải rất nghiêm túc và cẩn thận để xây dựng được những câu hỏi thi tốt giúp Chính phủ chọn được những công chức có tài, có năng lực không những ở hiện tại mà còn có năng lực thích ứng được với những thay đổi của công việc trong tương lai. Muốn xây dựng được 1 câu hỏi thi thì những người xây dựng nội dung câu hỏi phải họp 4 lần để đánh giá nội dung câu hỏi rồi từ đó xem xét đưa ra quyết định có đưa câu hỏi này vào trong bộ đề thi hay

không. Người xây dựng đề thi luôn luôn phải có ý thức chuyên nghiệp với tư cách là một chuyên gia trong khi xây dựng đề thi. Đề thi lý tưởng là đề thi phải có nhiều người làm được.

Một số lưu ý khi soạn đề thi: Trong kỳ thi phải xác định số lượng thí sinh cần tuyển để xây dựng đề thi sao cho phù hợp với mục đích là tuyển được số lượng bằng hoặc nhiều hơn số lượng công chức cần tuyển; Mời giáo sư, giáo viên (làm trong ngành giáo dục) trong các trường đại học ra đề thi nhưng phải phù hợp với trình độ của thí sinh; Mời nhân viên trong các Bộ, ngành (người dự định mà trong tương lai sẽ trực tiếp làm việc với các thí sinh được tuyển) tham gia soạn thảo; đề thi phải công bằng với thí sinh; không đánh giá khả năng nhớ đơn giản của thí sinh; tránh những câu hỏi hoặc lựa chọn quá phức tạp; tránh ra đề thi, câu hỏi liên quan tới nội dung nói về các khu vực, địa phương đặc biệt như là môn địa lý, hoặc chỉ có trường đại học đó học còn các trường đại học khác không có; đề thi phải dùng từ ngữ phổ thông để ai cũng hiểu được ý nghĩa; thuật ngữ trong ngành phải được dùng rộng rãi; nội dung của câu hỏi này không được là đáp án của câu hỏi kia; tránh tình trạng nếu làm được câu hỏi này thì mới làm được câu hỏi kia; nội dung câu hỏi phải rõ ràng, dễ hiểu không được để thí sinh đọc đi đọc lại mới hiểu được nội dung câu hỏi; ...

Trong thời gian biên soạn đề thi, tất cả các thành viên tham gia xây dựng bộ đề thi tuyệt đối không được mang bất kỳ tài liệu nào trong phòng xây dựng đề thi ra ngoài.

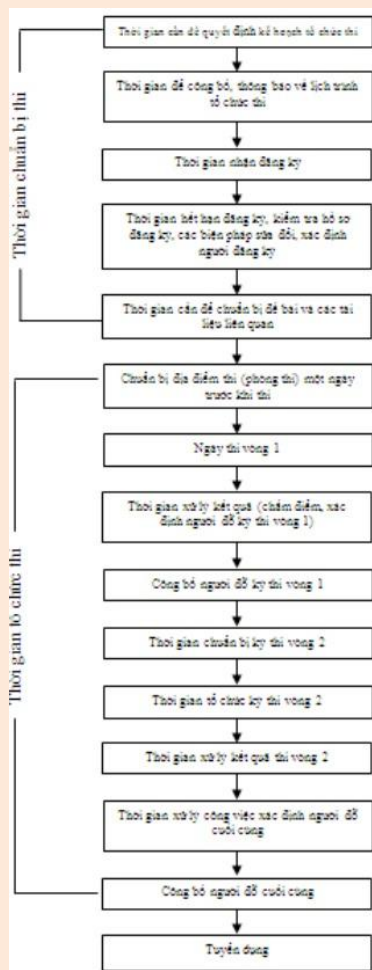
Sau khi biên soạn xong bộ đề thi để phục vụ cho kỳ thi tuyển công chức, Người đứng đầu Cơ quan Nhân sự quốc gia sẽ là người chọn ra các câu hỏi để dùng làm đề thi chính thức cho kỳ thi tuyển. Người đứng đầu Cơ quan Nhân sự quốc gia là người chịu trách nhiệm trước Chính phủ về toàn bộ nội dung đề thi và sự bảo mật đề thi.

Ngay sau ngày kỳ thi kết thúc, toàn bộ số câu hỏi (2.700 câu hỏi) sẽ được công bố rộng rãi cùng với đáp án để thí sinh đối chiếu với bài thi của mình cũng như sử dụng làm tài liệu ôn tập và tham khảo. Tất cả các câu hỏi đã được công bố rộng rãi sẽ không được sử dụng trong các kỳ thi tiếp theo.

2. Kế hoạch tổ chức kỳ thi

Nhật Bản đã xây dựng quy trình tổ chức kỳ thi tuyển dụng hợp lý. Quy trình được chia thành 2 phần: phần thứ nhất là quy trình chuẩn bị cho kỳ thi, phần thứ 2 là quy trình tổ chức kỳ thi. Trong quy trình chuẩn bị cho kỳ thi, Hội đồng tuyển dụng quyết định thời gian để xây dựng kế hoạch tổ chức thi, thời gian để công bố, thông báo về lịch trình tổ chức thi, thời gian nhận đăng ký thi của thí sinh, thời gian hết hạn đăng ký dự thi của thí sinh, thời gian xây dựng bộ đề thi. Tại quy trình tổ chức kỳ thi, Hội đồng tuyển dụng chuẩn bị địa điểm thi cho ngày thi vòng 1, chấm thi vòng 1, công bố điểm thi vòng 1 để thí sinh tiếp tục thi vòng 2, công bố điểm vòng 2, công bố người đỗ và tuyển dụng.

QUY TRÌNH TỔ CHỨC KỲ THI TUYỂN DỤNG



Bên cạnh mô hình từng bước để tổ chức kỳ thi tuyển dụng là thời gian cụ thể cho từng công việc

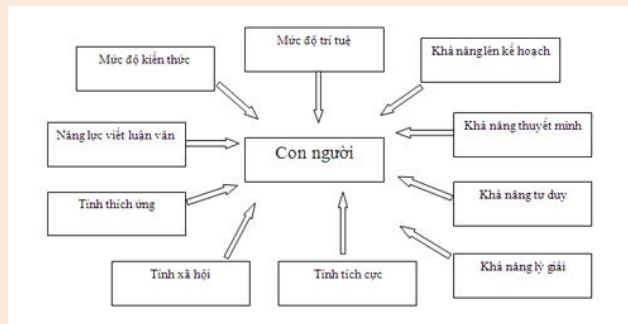
Kế hoạch kỳ thi tuyển công chức quốc gia		
STT	Thời gian	Công việc
1	Tháng 4	Thí sinh nộp đơn dự thi
2	Tháng 5	Thí sinh tham gia làm bài thi trắc nghiệm và bài thi luận
3	Tháng 6	Thí sinh thi vấn đáp
4	Ngày 31 tháng 7	Cơ quan Nhân sự Quốc gia công bố kết quả thi
5	Sau tháng 7	Các Bộ tự tổ chức thi vấn đáp
6	Giữa tháng 8	Các Bộ công bố kết quả thi
7	Ngày 01 tháng 10	Công bố quyết định tuyển dụng

Vào tháng 4, thí sinh dự thi công chức quốc gia bắt đầu nộp hồ sơ dự thi. Quy trình nộp hồ sơ của thí sinh được thực hiện qua mạng Internet.

Thí sinh tham dự kỳ thi tuyển công chức không phải đóng lệ phí tham dự kỳ thi. Độ tuổi tham gia thi công chức giới hạn từ 21 đến 29. Nhật Bản khuyến khích độ tuổi từ 21 đến 25 để sau khi trúng tuyển, Nhật Bản có nhiều thời gian để đào tạo. Nhật Bản cho rằng độ tuổi bắt đầu vào làm công chức càng sớm thì sau này người đó càng có khả năng thăng tiến tốt hơn.

Vào tháng 5, thí sinh đến địa điểm thi để tham gia bài thi trắc nghiệm. Đề thi trắc nghiệm là để tìm ra những người có năng lực, trí tuệ và khả năng thích ứng công việc ở hiện tại cũng như trong tương lai vì thế nên đề thi chỉ liên quan đến các kiến thức thông thường, đó là những kiến thức đã được học ở trong trường phổ thông, trường đại học. Để đo lường năng lực của con người không chỉ đo lường trí tuệ, đo lường kiến thức mà còn phải đánh giá các khả năng khác như: khả năng lên kế hoạch, khả năng thuyết minh, khả năng tư duy, khả năng lý giải, tích tích cực, tính xã hội, khả năng thích ứng, năng lực viết luận. Nhật Bản đưa ra mô hình để đo lường năng lực của con người như sau:

MÔ HÌNH ĐO LƯỜNG NĂNG LỰC CON NGƯỜI

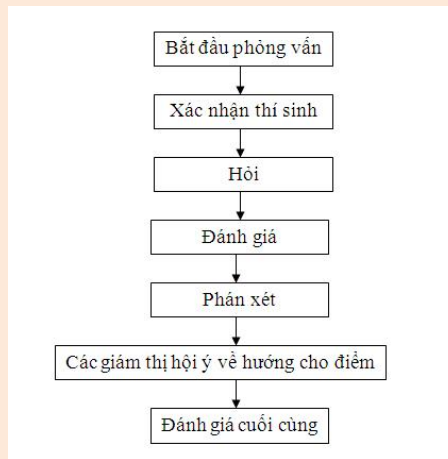


Sau khi làm bài thi trắc nghiệm, thí sinh tiếp tục làm bài thi viết luận. Nếu thí sinh nào đỗ bài thi trắc nghiệm thì sẽ được chấm điểm bài thi viết luận, còn thí sinh nào không đỗ bài thi trắc nghiệm thì sẽ không được chấm điểm bài thi viết luận. Trên bài thi của thí sinh chỉ có mã số do Cơ quan Nhân sự quốc gia cung cấp, ngoài ra không có bất kỳ thông tin gì của thí sinh. Bài thi trắc nghiệm của thí sinh được chấm bằng máy chấm thi trắc nghiệm còn bài thi viết luận của thí sinh được ít nhất 2 giám thị chấm thi. Nếu trong quá trình chấm thi bài thi viết luận mà điểm của 2 giám thị chênh lệch quá nhiều thì hội đồng thi phải mời giám thị thứ 3 tham gia chấm bài, sau đó lấy điểm trung bình của 3 giám thị. Đối với bài thi viết luận, hội đồng thi phải xây dựng 1 khung chấm điểm chặt chẽ, buộc các giám thị phải tuân theo. Các giám thị tham gia chấm thi không được chấm theo cảm tính mà phải dựa vào khung chuẩn đã định sẵn. Các giám thị luôn luôn suy nghĩ rằng mình là một người góp phần vào việc tìm ra những công chức ưu tú để phục vụ cho đất nước, cho dân vì vậy phải thật công tâm để thực hiện nhiệm vụ được giao.

Tháng 6, những thí sinh qua được kỳ thi trắc nghiệm và bài thi viết luận, tiếp tục kỳ thi phỏng vấn. Nhật Bản coi kỳ thi phỏng vấn là một phần không thể thiếu trong kỳ thi tuyển công chức quốc gia. Kỳ thi phỏng vấn là để đánh giá tính cách con người và năng lực giao tiếp với người khác. Cơ quan Nhân sự quốc gia chuẩn bị rất kỹ cho kỳ thi phỏng vấn để đảm bảo sự công bằng và minh bạch.

Với mục tiêu trong một thời gian ngắn nhận biết được tính cách, năng lực của thí sinh, Cơ quan Nhân sự quốc gia đã xây dựng một Trung tâm đào tạo kỹ năng phỏng vấn. Tại mỗi phòng thi phỏng vấn có 3 giám thị phỏng vấn trực tiếp 1 thí sinh. Giám thị chính bắt buộc phải là người của Cơ quan Nhân sự quốc gia. Trước khi vào phòng phỏng vấn 3 giám thị phải đọc kỹ thông tin của thí sinh. Khác với kỳ thi trắc nghiệm và thi viết bài luận, trong kỳ thi phỏng vấn, thí sinh phải viết rõ thông tin bản thân, nguyện vọng của thí sinh vào giấy đăng ký dự thi. Sau khi giám thị đọc kỹ giấy đăng ký dự thi phỏng vấn, các giám thị thảo luận với nhau để xem có giám thị nào có mối quan hệ với thí sinh không, nếu có thì phải thay giám thị, còn không thì 3 giám thị phân công nội dung câu hỏi cho từng giám thị. Cuối cùng giám thị chính sẽ tổng hợp điểm của cả 3 giám thị. Quy trình phỏng vấn được thực hiện như sau:

QUY TRÌNH PHỎNG VẤN THÍ SINH



Trong quá trình phỏng vấn, giám thị thường đưa ra các câu hỏi hỏi về những công việc trong quá khứ. Với những câu hỏi như thế này, giám thị sẽ hiểu được tính cách của thí sinh, hiểu được cách giải quyết công việc của thí sinh và nhận biết được tính thích ứng của thí sinh. Một số lưu ý quá trình phỏng vấn: Khi thí sinh bắt đầu vào phòng phỏng vấn, thí sinh luôn cảm thấy hồi hộp và căng thẳng, giám thị phải giúp thí sinh giảm bớt căng thẳng bằng cách đặt ra những câu hỏi mềm dẻo; Đưa ra những câu hỏi cụ thể, đi sâu vào những kinh nghiệm, trải nghiệm của thí sinh; Tránh đặt những câu hỏi gây hiểu lầm; Giám thị không được tỏ ra là quá dễ với thí sinh nhưng cũng không được quá khó làm thí sinh căng thẳng; Giám thị cố gắng để hiểu được thí sinh càng nhiều càng tốt. Giám thị luôn giữ thái độ rất nghiêm túc với thí sinh. Trong quá trình phỏng vấn giám thị phải ghi chép rất cẩn thận những thông tin của thí sinh trả lời. Căn cứ vào nội dung ghi chép giám thị cho điểm thí sinh. Có 5 mức cho điểm thí sinh A, B, C, D, E. Giám thị cho thí sinh điểm nào thì phải ghi rõ lý do tại sao lại cho thí sinh điểm này.

Điểm công bố kết quả của thí sinh là tổng điểm của điểm thi viết (điểm thi trắc nghiệm và điểm thi bài viết luận) và điểm thi phỏng vấn:

$$\text{Điểm thi viết} + \text{Điểm vấn đáp} = \text{Điểm công bố}$$

Sau khi công bố điểm thi của kỳ thi tuyển công chức quốc gia, Cơ quan Nhân sự quốc gia sẽ lập danh sách các thí sinh trúng tuyển và gửi đến các bộ, ngành để các bộ, ngành tiếp tục có cuộc thi phỏng vấn lựa chọn thí sinh phù hợp với vị trí tuyển dụng của từng bộ, ngành. Kết quả thi của thí sinh dự thi vào vị trí tổng hợp được bảo lưu trong 3 năm còn kết quả thi của thí sinh dự thi vào vị trí thông thường được bảo lưu trong 1 năm. Các thí sinh vượt qua được kỳ thi phỏng vấn của bộ ngành ngày 1 tháng 10 sẽ nhận được quyết định công tác. Thông thường, công chức mới được tuyển dụng vào các bộ, ngành sẽ được phân công làm việc tại phòng Hành chính vì Nhật Bản muốn công chức trong cơ quan phải hiểu rõ được tất cả công việc, nhiệm vụ của cơ quan, để hiểu rõ được công việc và nhiệm vụ của cơ quan thì phải bắt đầu làm việc từ phòng Hành chính. Nhật Bản quy định một trong những điều kiện để công chức được thăng chức là đã từng công tác tại phòng Hành chính.

Trên đây là toàn bộ quy trình tổ chức kỳ thi tuyển công chức quốc gia của Nhật Bản. Đây là một quy trình được tổ chức chặt chẽ từng chức năng, từng nhiệm vụ để giúp Nhật Bản tuyển được công chức quốc gia có tài, có năng lực phục vụ cho đất nước. Từ kinh nghiệm của Nhật Bản, rất cần thiết nghiên cứu, rút kinh nghiệm áp dụng cho các kỳ thi tuyển dụng công chức của Việt Nam giúp cho Việt Nam chọn được những người tài, người có năng lực giúp cho đất nước ngày càng phát triển./.

Tài liệu tham khảo

Textbook for the knowledge co-creation program in civil service reform (Japan International Cooperation Agency)

*ThS. Phạm Huyền Trang - Viện Khoa học tổ chức nhà nước, Bộ Nội vụ
Nguồn: isos.gov.vn*

TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH CÔNG – MỘT TRONG NHỮNG CÁCH LÀM MỚI TRONG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CƠ CHẾ MỘT CỬA, CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG

Thực hiện Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương (gọi tắt là Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg), trong thời gian vừa qua, các địa phương đã chủ động triển khai thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông với nhiều cách làm mới, tạo sự chuyển biến tích cực trong giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) cho cá nhân, tổ chức theo hướng công khai, minh bạch, thuận tiện. Một trong số những điểm mới đó là, một số địa phương đã chủ động xây dựng và triển khai thí điểm mô hình Trung tâm Hành chính công hoặc Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tập trung cấp tỉnh. Theo đó, một số tỉnh,

thành phố trực thuộc Trung ương có trung tâm hành chính tập trung đã tổ chức theo hướng tập trung các Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của từng sở, ban, ngành thành một đầu mối, hình thành mô hình Trung tâm Hành chính công hoặc Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tập trung cấp tỉnh, thành phố để thực hiện việc hướng dẫn, tiếp nhận, giải quyết TTHC và trả kết quả cho cá nhân, tổ chức, đáp ứng yêu cầu giải quyết TTHC nhanh chóng, hợp lý, hiện đại và thân thiện cho cá nhân, tổ chức, rút ngắn thời gian, tăng tính liên thông trong giải quyết công việc của cá nhân, tổ chức.

Mô hình Trung tâm Hành chính công cấp tỉnh lần đầu tiên được khởi xướng và triển khai tại tỉnh Quảng Ninh vào năm 2013, sau đó đã được các địa phương khác nghiên cứu và áp dụng nhân rộng. Tính đến nay đã có một số tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đang triển khai thực hiện, bao gồm: Quảng Ninh; Thái Bình; Bà Rịa - Vũng Tàu; Bình Dương; thành phố Đà Nẵng, Bắc Giang, Đắk Nông và Đồng Tháp; một số địa phương đang nghiên cứu xây dựng đề án để triển khai thực hiện. Để có cơ sở pháp lý cho việc triển khai, nhân rộng mô hình này, tại Khoản 1 Điều 8 Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg, đã quy định: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân (UBND) cấp tỉnh đặt tại Văn phòng cơ quan và chịu sự quản lý, chỉ đạo của Văn phòng cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tập trung của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh được tổ chức tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trung tâm hành chính tập trung.

Tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực tiễn tại các địa phương lại cho thấy có nhiều quan điểm, cách làm khác nhau. Theo đó, có các mô hình vận hành, tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí, chức năng cũng khác nhau. Hiện nay có 02 mô hình chính về vị trí pháp lý của Trung tâm hành chính công cấp tỉnh hoặc Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tập trung cấp tỉnh, đó là: Trung tâm hành chính công cấp tỉnh trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Trung tâm hành chính công/Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả tập trung cấp tỉnh trực thuộc một cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

1. Mô hình Trung tâm hành chính công tỉnh Quảng Ninh

Mô hình Trung tâm hành chính công trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh hiện nay đang thực hiện ở tỉnh Quảng Ninh. Trung tâm Hành chính công tỉnh Quảng Ninh được thành lập theo Quyết định số 1648/QĐ-UBND ngày 28/6/2013 của UBND tỉnh Quảng Ninh. Trên cơ sở đề xuất của tỉnh Quảng Ninh, Ngày 28/10/2015, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1831/QĐ-TTg về việc thí điểm thành lập Trung tâm Hành chính công tỉnh Quảng Ninh. Theo đó, Thủ tướng Chính phủ giao UBND tỉnh Quảng Ninh quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Hành chính công và Quy chế phối hợp tổ chức hoạt động giữa Trung tâm Hành chính công với các cơ quan, đơn vị có liên quan. Biên chế công chức và số lượng viên chức của Trung tâm Hành chính công được tính trong tổng số biên chế công chức và số lượng viên chức được giao của UBND tỉnh Quảng Ninh. Thời gian thực hiện thí điểm là 03 năm.

Trung tâm Hành chính công có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng. Trung tâm chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của UBND tỉnh, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn của về chuyên môn nghiệp vụ của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Trung tâm thực hiện 18 nhiệm vụ, với vai trò làm đầu mối và là nơi để các cơ quan, đơn vị cử công chức, viên chức đến thực hiện việc tiếp nhận, giải quyết TTHC của cá nhân, tổ chức. Về tổ chức bộ máy và biên chế: Trung tâm Hành chính công có Giám đốc và 2 Phó Giám đốc; có các phòng chuyên môn, nghiệp vụ: Phòng Kế hoạch - Tổng hợp; Phòng Hành chính - Quản trị; Phòng Kiểm tra - Giám sát; Phòng Tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính; Biên chế: Chuyên trách (Giám đốc, Phó Giám đốc và nhân viên làm công tác công nghệ thông tin - quản trị mạng, tổng hợp, kế toán, hành chính, hướng dẫn phục vụ và lái xe); không chuyên trách (Công chức, viên chức của các sở, ban, ngành được biệt phái về Trung tâm để tiếp nhận và xử lý hồ sơ; công chức của Thanh tra tỉnh và Ủy ban kiểm tra tỉnh ủy làm việc tại phòng Giám sát và giải quyết khiếu nại). Tỉnh Quảng Ninh đã đầu tư hệ thống trang thiết bị hiện đại cho Trung tâm hành chính công, các hệ thống phần mềm (phần mềm xử lý TTHC; phần mềm lấy số thứ tự; phần mềm trả kết quả; phần mềm thu phí, lệ phí; Kios tra cứu thông tin; Màn hình hiển thị; Hệ thống camera giám sát; Hệ thống thông tin SMS...); phần cứng của hạ tầng công nghệ thông tin và các thiết bị chuyên dùng, có đủ điều kiện để tiếp nhận hồ sơ nhận qua đường bưu điện và thực hiện các giao dịch hành chính công trực tuyến ở mức độ 3 và 4. Hệ thống phần mềm điện tử dùng chung tại Trung tâm Hành chính công được kết nối tất cả các sở, ban, ngành; với các phân hệ chức năng khoa học, rõ ràng, tiện lợi, có tính tự động cao, đảm bảo các yêu cầu trong quản lý, điều hành hoạt động của Trung tâm hành chính công. Hiện nay số TTHC đưa vào Trung tâm Hành chính công tỉnh là 970 TTHC (trong đó 885 TTHC của các sở, ngành thuộc tỉnh và 85 TTHC của các đơn vị ngành dọc), tiếp nhận 102.742 hồ sơ và hồ sơ đúng và trước thời hạn giải quyết đạt 99,3% (kể từ khi thành lập đến nay). Việc khảo sát đánh giá mức độ hài lòng của người dân đối với hoạt động của Trung tâm Hành chính công dựa trên nhiều hình thức khác nhau, như: (1) Khảo sát trực tuyến kết quả thực hiện nhiệm vụ của các bộ phận, cán bộ, công chức, nhân viên Trung tâm trên địa chỉ website www.hanhchinhcongquangninh.gov.vn. (2) Đánh giá trên cơ sở kết quả giải quyết TTHC tại Trung tâm Hành chính công. (3) Đánh giá bằng hình thức phiếu góp ý và hòm thư góp ý tại Trung tâm Hành chính công; (4) Đánh giá trên hệ thống thiết bị đánh giá được bố trí ngay tại các quầy làm việc... Kết quả khảo sát năm 2015 cho thấy, mức độ hài lòng chung của công dân về chất lượng cung ứng dịch vụ hành chính công tại Trung tâm Hành chính công đạt tỷ lệ 98,6%.

2. Mô hình Trung tâm hành chính công, Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả tập trung cấp tỉnh trực thuộc cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân tỉnh: Bình Dương, Bắc Giang, Đắk Nông, Đồng Tháp, Bà Rịa – Vũng Tàu, Đà Nẵng

Trung tâm Hành chính công tỉnh Bình Dương là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Nội vụ, chịu sự quản lý, chỉ đạo trực tiếp của Giám đốc Sở Nội vụ; giúp Giám đốc Sở Nội vụ quản lý, điều

phối hoạt động giải quyết TTHC của các sở, ban, ngành; ứng dụng công nghệ thông tin; quản lý cơ sở vật chất, trang thiết bị tại Khu hành chính một cửa của Tòa nhà Trung tâm hành chính tập trung. Trung tâm có 15 nhiệm vụ; được giao 9 biên chế, hiện nay đang có 4 biên chế làm việc tại Trung tâm (trong đó Phó Trưởng phòng Cải cách hành chính thuộc Sở Nội vụ được bổ nhiệm làm Giám đốc Trung tâm và 3 biên chế sự nghiệp). Toàn bộ nhân sự thực hiện công tác tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công do các sở, ban, ngành bố trí, giao nhiệm vụ, trả lương và các chế độ chính sách theo quy định. Về tài chính được ngân sách nhà nước giao hàng năm và nguồn kinh phí không tự chủ do yêu cầu công việc phát sinh hoặc đột xuất. Khu vực tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông gồm 46 quầy được bố trí cho 20 sở, ngành để thực hiện việc tiếp nhận và giải quyết 100% TTHC liên quan đến người dân và doanh nghiệp. Năm 2015, Trung tâm Hành chính công đã tiếp nhận 135.333 hồ sơ; trong đó, 6.590 hồ sơ giải quyết trong ngày, 58.389 hồ sơ trả qua đường bưu điện và 24,7% hồ sơ được hoàn thành trước thời hạn quy định, 114 hồ sơ phải bổ sung, chiếm gần 0.1% tổng số hồ sơ xử lý (không bao gồm các TTHC liên quan đến Công chứng, Đăng ký giao dịch đảm bảo, thú y, bảo vệ thực vật, kiểm lâm); số hồ sơ giải quyết đúng hạn chiếm 95,6%. Tỷ lệ hài lòng chung của người dân, tổ chức đối với cán bộ, công chức các sở, ngành tại Trung tâm Hành chính công tỉnh là 86,6% (6.764 lượt đánh giá). Ngoài ra có 20.267 hồ sơ nhận và giải quyết tại địa chỉ doanh nghiệp và tại nhà với tỷ lệ đúng hạn 100%.

Trung tâm Hành chính công tỉnh Thái Bình thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, có chức năng là đầu mối và chịu trách nhiệm trong việc tiếp nhận, hướng dẫn và giải quyết hồ sơ, TTHC của cá nhân, tổ chức theo quy định, chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp của UBND tỉnh, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Trung tâm thực hiện 13 nhiệm vụ; Trung tâm có Giám đốc và 01 Phó Giám đốc; có 03 Bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ: Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả; Bộ phận Giám sát và giải quyết khiếu nại và Bộ phận Hành chính - Tổng hợp. Biên chế của Trung tâm hiện nay có 7 người (Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh làm Giám đốc, 01 Phó Giám đốc và 05 chuyên viên, nhân viên làm công tác công nghệ thông tin - quản trị mạng, hành chính, văn thư, thủ quỹ); các công chức của các sở, ban, ngành bố trí đến làm việc tại Trung tâm để tiếp nhận và xử lý hồ sơ; công chức của Thanh tra tỉnh và Ủy ban kiểm tra tỉnh ủy làm việc tại Bộ phận Giám sát và giải quyết khiếu nại (38 người). Đến nay, 100% TTHC của các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (trừ các thủ tục về khiếu nại, tố cáo) đã được đưa ra thực hiện tại Trung tâm Hành chính công tỉnh. Trung tâm Hành chính công tỉnh đã tiếp nhận, giải quyết 34.092 hồ sơ thủ tục hành chính, số hồ sơ trả trước hạn và đúng hạn là 33.935 hồ sơ, đạt tỷ lệ 99,53%; số hồ sơ quá hạn là 157, tỷ lệ là 0.47%. Về sự hài lòng của người dân, tổ chức: Theo kết quả khảo sát, đánh giá tại Trung tâm Hành chính công tỉnh (bằng hình thức phát phiếu và nhấn nút đánh giá công chức), tỷ lệ hài lòng đạt 99,13%.

Trung tâm Hành chính công tỉnh Đồng Tháp là đơn vị trực thuộc Văn phòng UBND tỉnh Đồng Tháp. Trung tâm có chức năng là đầu mối tập trung để thực hiện việc tiếp nhận, hướng dẫn, giám sát, đôn đốc việc giải quyết TTHC đối với tổ chức và công dân theo quy định; tham gia đề xuất các giải pháp hiện đại hóa nền hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin, áp dụng phần mềm điện tử nhằm tin học hóa tất cả các giao dịch hành chính trong giải quyết thủ tục hành chính. Trung tâm có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của UBND tỉnh, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Trung tâm thực hiện 12 nhiệm vụ; biên chế bao gồm Lãnh đạo Trung tâm (Giám đốc và 01 Phó Giám đốc); 03 Bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ (Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả; Bộ phận Giám sát và giải quyết khiếu nại và Bộ phận Hành chính - Tổng hợp).

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tập trung thành phố Đà Nẵng là nơi hướng dẫn, tiếp nhận, trả kết quả hồ sơ TTHC của 19 cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố. Sở Nội vụ có vai trò tham mưu tổ chức sắp xếp, bố trí, xây dựng cơ chế phối hợp, quy chế, quy trình làm việc và điều hành chung hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tập trung thành phố. Từng sở, ban, ngành tự chịu trách nhiệm về việc bố trí công chức tiếp nhận hồ sơ, sau đó chuyển hồ sơ lên các cơ quan chuyên môn giải quyết và nhận lại kết quả để trả cho cá nhân, tổ chức. Sở Nội vụ được giao nhiệm vụ hướng dẫn, công khai các thủ tục hành chính, theo dõi, giám sát các hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tập trung thành phố; Văn phòng UBND tỉnh chịu trách nhiệm quản lý tài sản, cơ sở vật chất và các điều kiện khác phục vụ cho hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tập trung thành phố. Các công chức, viên chức của các sở, ban, ngành được phân công đến thực hiện công tác tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả ở 32 quầy giao dịch theo tần suất giao dịch TTHC của từng cơ quan, đơn vị. UBND thành phố đã thành lập Tổ theo dõi, vận hành và hỗ trợ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả có trách nhiệm theo dõi, quản lý, vận hành, điều phối chung hoạt động của Bộ phận một cửa tập trung tại Trung tâm Hành chính thành phố. Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tập trung thành phố Đà Nẵng, bình quân mỗi ngày tiếp nhận khoảng 327 hồ sơ thủ tục hành chính, tư vấn và hướng dẫn 110 lượt, vào thời gian cao điểm, tần suất giao dịch với công dân, tổ chức có thể lên đến 800 lượt/ngày. Tính từ thời điểm 31/5/2015 đến 30/6/2016, đã tiếp nhận tổng số 119.364 hồ sơ thủ tục hành chính, trong đó có 119.316 hồ sơ TTHC được giải quyết đúng hạn, đạt tỷ lệ 99,96%. Ngoài ra, các cơ quan ngành dọc được tổ chức tại địa phương đã tiếp nhận tổng số 985.620 hồ sơ thủ tục hành chính, trong đó số TTHC được giải quyết đúng hạn là 985.590 hồ sơ thủ tục hành chính, chiếm tỷ lệ 99,99%.

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tập trung tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu là Bộ phận trực thuộc Văn phòng UBND tỉnh. Trưởng Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả được sử dụng con dấu của Văn phòng UBND tỉnh để thực hiện nhiệm vụ. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tập trung gồm tổng số 32 người, trong đó có: Trưởng Bộ phận (do 01 Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh kiêm

nhiệm); 01 Phó Trưởng Bộ phận chuyên trách (thuộc biên chế Văn phòng UBND tỉnh) và 02 Phó Trưởng Bộ phận kiêm nhiệm là Trưởng Phòng Cải cách hành chính thuộc Sở Nội vụ và Trưởng Phòng Kiểm soát TTHC thuộc Sở Tư pháp; Đội ngũ công chức trực tiếp tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả gồm 23 người, do các Sở biệt phái đến để thực hiện nhiệm vụ (tiêu chuẩn là công chức, ngạch chuyên viên). Kể từ khi chính thức đi vào hoạt động (05/4/2016), Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tập trung đã đón tiếp trên 20.000 lượt người đến liên hệ; qua đó, đã tiếp nhận và giải quyết 15.000 hồ sơ các loại. Ngoài ra, tính từ thời điểm 31/5/2015 đến 30/6/2016, các sở, ban, ngành cấp tỉnh đã tiếp nhận với tổng số hồ sơ TTHC là 213.896 hồ sơ, trong đó tổng số hồ sơ TTHC được giải quyết trước hạn và đúng hạn là 213.099 hồ sơ, đạt tỷ lệ 99,63%; các cơ quan ngành dọc tổ chức tại tỉnh đã tiếp nhận và giải quyết với tổng số hồ sơ là 582.417 hồ sơ, trong đó tổng số hồ sơ được giải quyết trước hạn và đúng hạn là 580.902 hồ sơ, đạt tỷ lệ 99,74%. Tỷ lệ hài lòng của người dân, tổ chức khi liên hệ giải quyết TTHC đạt tỷ lệ cao.

3. Ưu điểm

- Việc xây dựng và triển khai hoạt động của Trung tâm Hành chính công và Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tập trung cấp tỉnh thể hiện sự quyết tâm trong chỉ đạo, điều hành của UBND các tỉnh trong việc thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại các cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương.

- Làm thay đổi thái độ phục vụ của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ, hướng tới nền hành chính phục vụ.

- Đã chủ động sắp xếp theo hướng chuyên môn hóa, tách hoạt động chuyên môn với nhiệm vụ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cho cá nhân, tổ chức, thể hiện tính chuyên nghiệp trong hoạt động.

- Đảm bảo thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp (về chi phí, thời gian và sự hài lòng). Tạo chuyên biến trong mối quan hệ giữa cơ quan hành chính nhà nước với doanh nghiệp, góp phần cải thiện môi trường đầu tư bình đẳng, công khai, minh bạch, hiệu quả.

- Tăng cường cơ chế giám sát và tự giám sát hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước; tăng cường sự giám sát của nhân dân đối với các hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và của đội ngũ cán bộ, công chức; góp phần nâng cao trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính; nâng cao năng lực, trách nhiệm của công chức chuyên môn về kỹ năng, nhiệm vụ và tinh thần, thái độ phục vụ nhân dân.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước, góp phần thực hiện mục tiêu hiện đại hóa nền hành chính và xây dựng chính quyền điện tử;

- Qua thực tiễn triển khai đã dần định hình được rõ mô hình chuẩn của Trung tâm Hành chính công và Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tập trung cấp tỉnh.

4. Những vấn đề đặt ra

- Mô hình, cơ cấu tổ chức, biên chế, chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của các Trung tâm Hành chính công và Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tập trung cấp tỉnh ở các địa

phương còn chưa có sự thống nhất. Mặc dù một số địa phương đã được triển khai thí điểm, hoặc thí điểm thành lập Trung tâm Hành chính công theo thẩm quyền thì mô hình tổ chức cũng không thống nhất và rõ ràng về loại hình tổ chức, biên chế, cơ chế hoạt động...

- Một số tỉnh tự thành lập các Trung tâm Hành chính công cấp tỉnh với loại hình tổ chức khác nhau còn chưa đúng với các quy định hiện hành, cụ thể:

- Đối với tỉnh Bình Dương: Việc UBND tỉnh ban hành Quyết định số 4288/QĐ-UBND ngày 24/12/2014 về việc thành lập Trung tâm Hành chính công tỉnh Bình Dương quy định Trung tâm Hành chính công tỉnh Bình Dương là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Nội vụ, có tư cách pháp nhân, được sử dụng con dấu riêng và mở tài khoản tại kho bạc nhà nước, Trung tâm chịu sự quản lý, chỉ đạo trực tiếp của Giám đốc Sở Nội vụ là chưa đúng với quy định tại Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 14/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn của UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại các cơ quan hành chính ở địa phương và Thông tư số 15/2014/TT-BNV ngày 31/10/2014 của Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Phòng Nội vụ thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

- Đối với tỉnh Thái Bình: Quyết định số 1608/QĐ-UBND ngày 17/7/2015 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án thành lập Trung tâm Hành chính công cấp tỉnh, cấp huyện, quy định Trung tâm Hành chính công tỉnh Thái Bình là bộ phận thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, có con dấu riêng là chưa đúng với các quy định hiện hành.

- Một số tỉnh, thành phố triển khai mô hình Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tập trung theo quy định của Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương, như: Đà Nẵng, Bà Rịa - Vũng Tàu... vẫn có sự khác biệt về tổ chức, biên chế và chưa đúng với quy định tại Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg.

5. Đề xuất, kiến nghị

- Đối với Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ: Giao Bộ Nội vụ phối hợp với các bộ, ngành liên quan và các địa phương tiến hành tổng kết, đánh giá kết quả thí điểm triển khai mô hình Trung tâm hành chính công, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tập trung cấp tỉnh. Nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện quy định pháp luật về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện trong quá trình triển khai thực hiện Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương, bảo đảm cơ sở pháp lý cần thiết cho việc triển khai nhân rộng mô hình Trung tâm Hành chính công cấp tỉnh; cấp huyện. Trên cơ sở đó, Bộ Nội vụ đề xuất với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về các giải pháp nhằm tạo điều kiện để mô hình Trung tâm Hành chính công hoặc Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tập trung cấp tỉnh ngày càng hoạt động có hiệu quả, tạo thuận lợi nhất cho cá nhân, tổ chức khi đến giao dịch với các cơ quan hành chính nhà nước.

Đồng thời, Bộ Nội vụ tiến hành sơ kết, đánh giá tình hình triển khai Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương để kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc và đề xuất với Thủ tướng Chính phủ những giải pháp tháo gỡ.

- Đối với UBND tỉnh Quảng Ninh: Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện nghiêm mô hình Trung tâm Hành chính công theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 1831/QĐ-TTg. Trong quá trình thực hiện thí điểm, Bộ Nội vụ sẽ phối hợp với UBND tỉnh Quảng Ninh, các bộ, ngành liên quan theo dõi, đánh giá một cách chặt chẽ, sát thực để đề xuất những vấn đề cần thiết với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các bộ, ngành, liên quan về việc triển khai nhân rộng mô hình Trung tâm Hành chính công cấp tỉnh trong giai đoạn tới. Bên cạnh đó, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh triển khai thực hiện nghiêm túc mô hình Trung tâm Hành chính công cấp huyện tại 14 huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh đã được cấp có thẩm quyền quyết định. Tiến hành tổng kết, đánh giá kết quả, những mặt được, những tồn tại, hạn chế trong tổ chức hoạt động của mô hình Trung tâm Hành chính công cấp huyện để báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

- Đối với UBND các tỉnh đang triển khai Đề án xây dựng Trung tâm Hành chính công hoặc Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tập trung cấp tỉnh: Đề nghị UBND các tỉnh chỉ đạo thực hiện nghiêm quyết định của cấp có thẩm quyền về việc thành lập Trung tâm Hành chính công hoặc Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tập trung cấp tỉnh, bảo đảm hoạt động hiệu quả và có theo dõi, đánh giá, báo cáo Bộ Nội vụ và các bộ, ngành liên quan về những vấn đề phát sinh để kịp thời giải quyết.

- Đối với UBND các tỉnh có nhu cầu thành lập Trung tâm Hành chính công cấp tỉnh hoặc Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tập trung cấp tỉnh trong thời gian tới: Trên cơ sở một số mô hình hiện có, xây dựng Đề án cụ thể trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo một số nội dung chính như sau:

- Về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn: Trung tâm Hành chính công hoặc Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tập trung cấp tỉnh thực hiện theo quy định tại Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg;

- Về cơ cấu tổ chức, biên chế: Trung tâm Hành chính công hoặc Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tập trung cấp tỉnh phải đảm bảo không làm phát sinh thêm biên chế và tổ chức bộ máy theo quy định của pháp luật, đồng thời thực hiện được mục tiêu giải quyết TTHC nhanh gọn, công khai, minh bạch; việc bố trí, sử dụng biên chế làm việc phải bảo đảm hiệu quả và đáp ứng được nhiệm vụ được giao;

- Về cơ chế hoạt động: Trung tâm Hành chính công hoặc Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tập trung cấp tỉnh là đầu mối tập trung để các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh bố trí công chức đến thực hiện việc tiếp nhận, hướng dẫn, giải quyết hồ sơ và trả kết quả giải quyết hồ sơ TTHC cho cá nhân, tổ chức.

Nguồn: Báo cáo số 4061/BC-BNV ngày 30/8/2016 của Bộ Nội vụ báo cáo tình hình tổ chức và hoạt động của Trung tâm Hành chính công và Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tập trung cấp tỉnh

CÓ PHẢI KỶ LUẬT LÀ HẾT NGƯỜI TÀI?

Cái thời kỷ luật lấy đâu ra người làm việc còn không, khi một chính phủ liêm chính?

Có lẽ 5-10 năm vừa qua trong nền kinh tế để xảy ra nhiều vụ việc làm thất thoát số tiền lớn, phải tính bằng ngàn tỷ. Có thể nói đó là điểm dừng rất đáng lo ngại của nền kinh tế.

Những mối quan hệ chằng chịt

Nhiều bộ ngành không hoàn thành nhiệm vụ vì đã để xảy ra những vụ việc chấn động.

Cả nước bức xúc. Nghị trường nóng lên. Có đại biểu so sánh vụ Lã Thị Kim Oanh đã có một Bộ trưởng phải từ chức và 02 Thứ trưởng đã ra tòa. Nay Vinashin là một kiểu “Lã Thị Kim Oanh” nhưng được phóng đại lên khoảng 1.000 lần. thì không ai phải từ chức.



Ảnh minh họa

Không chỉ có vụ Vinashin, Vinaline mà còn rất nhiều vụ nữa làm thất thoát hàng ngàn tỷ...thế mà cũng chẳng thấy quan chức nào xin từ chức hay kiểm điểm trách nhiệm. Ngay cả khi Quốc hội yêu cầu thành lập ủy ban lâm thời điều tra hay tạm dừng một vài chức vụ, cũng chỉ là lời nói ở nghị trường.

Sòng phẳng sai phạm thì phải kiểm điểm, phải quy trách nhiệm, phải từ chức đó là lẽ thông thường. Ở các nước phát triển, chính phủ rất nghiêm khắc đối với các thành viên của mình. Bộ nào để xảy ra vụ việc nghiêm trọng phải cách chức người đứng đầu. Nếu không bị cách chức thì họ cũng xin từ nhiệm. Phải nghiêm từ người đứng đầu thì mới có kỷ cương phép nước.

Bộ trưởng Nội vụ và Tư pháp Bỉ vừa qua đệ đơn xin từ chức sau khi thừa nhận đã không có những hành động thích hợp để ngăn chặn vụ khủng bố đã được báo trước. Bộ trưởng Chính sách Kinh tế và Tài chính Nhật Bản Akira Amari đã chính thức xin từ chức để chịu trách nhiệm về một vụ bê bối tài chính. Năm 2011, Bộ trưởng Bộ Kinh tế và Tri thức Choi Joong-kyung, người

phụ trách vấn đề năng lượng của Hàn Quốc đã đệ đơn xin từ chức sau khi để cho tình trạng mất điện gần đây gây ra sự hỗn loạn trên khắp đất nước.

Văn hóa từ chức của ta có thể nói là chưa có. Phương Đông nói chung và Việt Nam nói riêng coi trọng chức tước. Có chức tước là quyền mà có quyền là có bổng lộc. “Mua quan bán tước” cũng vì lẽ đó.

Không những cá nhân đầu tư cho chức tước mà còn có chuyện nhóm người đầu tư đưa người lên. Đã có người “đàng mình” rồi thì sau kéo nhau lên. Ở ta chuyện một người làm quan cả họ được nhờ là thế. Và đó cũng là nguyên nhân sinh ra lợi ích nhóm. Cái bí ẩn của lợi ích nhóm, cái nguy hiểm của lợi ích nhóm là ở chỗ chẳng họ hàng, không đồng hương đồng khí thân quen nhưng hết lòng vì nhau, bảo vệ nhau “anh còn là tôi còn” cho nên kỷ luật một người trong đường dây là rất khó...

Họ tồn tại bằng cách dựa vào nhau. Bố trí cho nhau những dự án công trình, đưa con em của nhau lên. Bên ngoài tưởng như trong sáng nhưng bên trong là mớ dây rợ chằng chịt con bạn con ta con các đồng chí mình... Vụ Trịnh Xuân Thanh chính là mớ dây chằng chịt đó mà Đảng ta đang gỡ.

Kỷ luật cũng là để phát triển

Chuyện thưởng phạt không phải là chuyện phong trào, chuyện đoàn thể thi đua... Thưởng phạt không đúng hoặc đúng, có tác động kéo lùi hoặc thúc đẩy sự phát triển.

Cách chức những người đang kéo lùi sự phát triển tức là để phát triển.

Cách chức những người chỉ đạo sai quy luật là để đi đúng quy luật

Xử lý đúng những sai phạm sẽ có tác dụng răn đe cảnh tỉnh. Trong những vụ án vừa qua, và đặc biệt là những sai phạm của các quan chức nhân dân đều nhìn vào. Họ nói có lấy lại được uy tín hay không cứ đợi Trung ương xử lý.

Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc từ khi nhậm chức đã quyết tâm phải xây dựng một chính phủ kiến tạo, một chính phủ liêm chính. Đó vừa là quyết tâm đồng thời cũng là mục tiêu hướng đến sự phát triển bền vững, mạnh mẽ của đất nước.

Muốn đất nước phát triển trước hết phải bắt đầu từ các bộ ngành, các bộ ngành phải là đầu tàu cho sự phát triển. Các bộ ngành liêm chính sẽ là tấm gương liêm chính và kéo sự phát triển.

Một chính phủ hoàn thành nhiệm vụ, một chính phủ liêm chính, kiến tạo thì các bộ phải liêm chính, phải là nơi tiên phong cho kiến tạo. Không có cán bộ tham nhũng, nói một đường làm một nẻo, là biết xử phạt nghiêm minh hay khen thưởng bổ nhiệm đúng người đúng việc. Kỷ luật cũng là thúc đẩy cho sự phát triển.

Cái thời kỷ luật lấy đâu ra người làm việc còn không, khi một chính phủ liêm chính?

Quần chúng nhân dân rất giỏi, đừng sợ không có người thay thế.

Nguồn: vietnamnet.vn

LẠI NÓI VỀ CHUYỆN HỌP

Họp là cần thiết. Để phát huy trí tuệ tập thể. Để lãnh đạo, chỉ huy có nhiều thông tin trước khi ra quyết định.



Di tích Đình Tân Trào

Vua chúa ngày xưa nắm trong tay mọi quyền sinh sát nhưng vẫn hội triều; có nơi đặt ra chức quan Giám nghị với nhiệm vụ nêu ý kiến trước khi vua quyết định chuyện gì đó (gần giống chức năng phản biện của Mặt trận Tổ quốc ngày nay). Độc tài chuyên chế thời hiện đại như Hít - le vẫn tổ chức họp.

Ở Việt Nam, Hội nghị Diên Hồng, Hội nghị Tân Trào là những dấu son trong lịch sử khi đưa ra quyết định đến vận mệnh đất nước, dân tộc.

Đại hội Đảng, các kỳ họp của Quốc hội, hội đồng nhân dân là họp để quyết định chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp về mọi mặt của đất nước, địa phương.

Tuy nhiên, có cuộc họp chỉ để lấy ý kiến đóng góp dự thảo báo cáo, chương trình, kế hoạch thực hiện chủ trương của cấp ủy, chính quyền, dài vài trang giấy A4, liên quan nhiều ban ngành. Đại biểu mất cả buổi ngồi đọc báo, nói chuyện riêng, chờ nội dung liên quan đến ngành mình và phát biểu: thống nhất dự thảo, bởi không có chuyên môn và tể nhị để đóng góp nội dung của ban ngành khác.

Có cuộc họp mất nhiều thời gian, hiệu quả không cao do chủ tọa dông dài về mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của cuộc họp, sau đó đọc toàn văn bản đã gửi đại biểu; để đại biểu phát biểu những việc không liên quan nội dung cuộc họp; khi kết luận không chốt lại những kiến nghị, đề xuất của đại biểu.

Có cuộc họp phải chậm giờ khai mạc do chưa đủ đại biểu, do chủ tọa bận công việc đột xuất.

Hiện nay, ứng dụng công nghệ thông tin, số lượng cuộc họp với hàng trăm đại biểu từ các nơi tập trung về hội trường đã giảm bớt, thay vào đó đại biểu ngồi tại cơ quan nghe và thảo luận “mặt đối mặt” với chủ tọa hội nghị qua màn hình.

Để lấy ý kiến đóng góp một văn bản nào đó không yêu cầu bảo mật, nhiều nơi gửi văn bản qua I - meo hoặc gửi văn bản giấy thay cho họp.

Khi cần phải họp, nhiều nơi gửi văn bản trước, kể cả gợi ý thảo luận (văn bản giấy hoặc qua I - meo). Vào cuộc họp, chủ tọa tuyên bố ngắn gọn, mời đại biểu thảo luận. Thời gian cuộc họp giảm còn phân nửa hoặc ba phần tư so với họp kiểu cũ.

Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và nhiều ban ngành tỉnh Đồng Tháp tổ chức hội nghị trực tuyến qua In - tơ - nét, đường truyền cáp quang. Số lượng người dự nghe nhiều hơn, chi phí giảm hơn.

Họp là cần thiết đối với những việc quan trọng. Khai thác tối đa - nhưng không lạm dụng - công nghệ thông tin thay cho họp; ngắn gọn trong tổ chức, điều hành cuộc họp; đại biểu đến đúng giờ theo thư mời... là một trong những giải pháp để cải cách hành chính công, tiết kiệm chi phí xã hội, cũng là những việc làm cụ thể thực hiện tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Nguồn: baodongthap.vn

QUY CHẾ LÀM VIỆC CỦA CHÍNH PHỦ

Chính phủ nhiệm kỳ 2016 – 2021 đã ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ. Trong đó nêu rõ 5 nguyên tắc làm việc của Chính phủ.



Chính phủ giải quyết công việc thông qua thảo luận và quyết nghị tại phiên họp Chính phủ

Cụ thể, Chính phủ làm việc theo nguyên tắc sau:

1- Chính phủ làm việc theo chế độ kết hợp giữa quyền hạn, trách nhiệm của tập thể Chính phủ với quyền hạn, trách nhiệm cá nhân của Thủ tướng Chính phủ và cá nhân từng thành viên Chính phủ. Chính phủ quyết định theo nguyên tắc đa số đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của Chính phủ. Mọi hoạt động của Chính phủ, thành viên Chính phủ phải bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, tuân thủ quy định của Hiến pháp và pháp luật.

2- Đề cao trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu, mỗi nhiệm vụ chỉ giao cho một người chủ trì và chịu trách nhiệm. Nếu nhiệm vụ giao cho Bộ, cơ quan ngang bộ, UBND cấp tỉnh thì Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch UBND cấp tỉnh phải chịu trách nhiệm.

3- Chủ động giải quyết công việc đúng phạm vi thẩm quyền được phân công, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, Quy chế làm việc của Chính phủ; bảo đảm yêu cầu phối hợp công tác, trao đổi thông tin trong giải quyết công việc và trong mọi hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định; cấp dưới phục tùng sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp trên.

4- Thực hiện phân cấp, ủy quyền hợp lý cho chính quyền địa phương theo quy định của pháp luật, bảo đảm sự quản lý thống nhất của Chính phủ; đồng thời phát huy tính chủ động, trách nhiệm, sáng tạo của chính quyền địa phương trong việc thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước.

5- Công khai, minh bạch, hiện đại hóa hoạt động của Chính phủ, các bộ, cơ quan ngang bộ và cơ quan hành chính nhà nước các cấp; thực hiện nền hành chính thống nhất, thông suốt, liên tục, dân chủ, hiện đại, liêm chính, phục vụ Nhân dân và chịu sự kiểm tra, giám sát của Nhân dân.

Trách nhiệm, phạm vi, cách thức giải quyết công việc của Chính phủ

Theo quy chế, Chính phủ thống nhất quản lý hệ thống hành chính nhà nước từ trung ương đến địa phương; thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ và quyền hạn của Chính phủ được quy định trong Hiến pháp và pháp luật.

Cách thức giải quyết công việc của Chính phủ là thảo luận và quyết nghị tại phiên họp Chính phủ; gửi phiếu lấy ý kiến các thành viên Chính phủ.

Chính phủ thảo luận và quyết nghị những vấn đề quan trọng sau đây: Đề nghị của Chính phủ về xây dựng luật, pháp lệnh, nghị quyết trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội; các dự án luật, nghị quyết trình Quốc hội, dự án pháp lệnh, nghị quyết trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội; chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội dài hạn và hằng năm; dự toán ngân sách nhà nước và phương án phân bổ ngân sách trung ương hằng năm; quyết toán ngân sách nhà nước; tình hình kinh tế - xã hội hằng tháng, 6 tháng, cả năm và những nhiệm vụ, giải pháp chỉ đạo, điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

Bên cạnh đó, Chính phủ thảo luận và quyết nghị cơ cấu tổ chức của Chính phủ; việc thành lập, bãi bỏ bộ, cơ quan ngang bộ; việc thành lập, sáp nhập, giải thể, cơ quan thuộc Chính phủ; thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới hành chính tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, đơn vị hành chính – kinh tế đặc biệt.

Chính phủ thảo luận và quyết nghị chương trình công tác của Chính phủ hằng năm; kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và việc thực hiện Quy chế làm việc của Chính phủ; những vấn đề mà pháp luật quy định Chính phủ phải thảo luận và quyết nghị; những vấn đề cần thiết khác theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

Nguồn: chinhphu.vn

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA BỘ, CƠ QUAN NGANG BỘ

Ngày 15/10/2016, Nghị định 123/2016/NĐ-CP ngày 1/9/2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ cơ quan ngang Bộ sẽ bắt đầu có hiệu lực

Theo đó, Bộ là cơ quan của Chính phủ, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về một hoặc một số ngành, lĩnh vực và dịch vụ công thuộc ngành, lĩnh vực trong phạm vi toàn quốc.

Bộ trưởng là thành viên Chính phủ và là người đứng đầu Bộ, lãnh đạo công tác của Bộ; chịu trách nhiệm quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực được phân công; tổ chức thi hành và theo dõi việc thi hành pháp luật liên quan đến ngành, lĩnh vực được giao trong phạm vi toàn quốc.

Bộ trưởng làm việc theo chế độ thủ trưởng và Quy chế làm việc của Chính phủ, bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ.

Thứ trưởng, Phó Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ (sau đây gọi chung là Thứ trưởng) giúp Bộ trưởng thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ cụ thể do Bộ trưởng phân công và chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Thứ trưởng không kiêm người đứng đầu tổ chức, đơn vị thuộc Bộ, trừ trường hợp đặc biệt.

Khi Bộ trưởng vắng mặt, một Thứ trưởng được Bộ trưởng ủy nhiệm thay Bộ trưởng điều hành và giải quyết công việc của Bộ.

Số lượng Thứ trưởng thực hiện theo quy định của Luật tổ chức Chính phủ.

Việc tổ chức và hoạt động của Bộ thực hiện theo nguyên tắc phân định rõ nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Bộ, Bộ trưởng; đề cao trách nhiệm của Bộ trưởng trong mọi hoạt động của Bộ; tổ chức bộ máy của Bộ theo hướng quản lý đa ngành, đa lĩnh vực, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; chỉ thành lập tổ chức mới khi đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật; phân định rõ nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Bộ bảo đảm không chồng chéo hoặc bỏ sót nhiệm vụ; công khai, minh bạch và hiện đại hóa hoạt động của Bộ....

Nguồn: baohinhphu.vn

THỦ TƯỚNG BỔ NHIỆM NHÂN SỰ 3 CƠ QUAN

Thủ tướng Chính phủ vừa có các quyết định bổ nhiệm nhân sự tại Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ngân hàng Chính sách Xã hội và Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

Cụ thể, tại Quyết định 1884/QĐ-TTg, Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm lại ông Lê Khánh Hải giữ chức vụ Thứ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Tại Quyết định 1888/QĐ-TTg, Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm lại ông Dương Quyết Thắng giữ chức vụ Ủy viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Ngân hàng Chính sách Xã hội.

Tại Quyết định 1883/QĐ-TTg và Quyết định 1882/QĐ-TTg, Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm lại ông Nguyễn Đình Khương và ông Nguyễn Minh Thảo giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

Nguồn: baohinhphu.vn

BAN NỘI CHÍNH TRUNG ƯƠNG, VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO THAY ĐỔI NHÂN SỰ

Bộ Chính trị vừa ban hành Quyết định nghỉ hưu theo chế độ đối với đồng chí Nguyễn Văn Thông, Phó Trưởng ban Ban Nội chính Trung ương. Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao quyết định bổ nhiệm Chánh Thanh tra Viện Kiểm sát nhân dân tối cao.

Theo đó, thay mặt Bộ Chính trị, đồng chí Đinh Thế Huynh, Ủy viên Bộ Chính trị, Thường trực Ban Bí thư, đã trao Quyết định số 244-QĐNS/TW ngày 10/6/2016 của Bộ Chính trị cho đồng chí Nguyễn Văn Thông nghỉ hưu theo chế độ kể từ ngày 01/10/2016.



Đồng chí Đinh Thế Huynh trao Quyết định cho đồng chí Nguyễn Văn Thông

* Ngày 4/10, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao Lê Minh Trí trao Quyết định số 20/QĐ-VKSTC27/9/2016 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về việc tiếp nhận và bổ nhiệm đồng chí Phan Văn Tâm, Chuyên viên cao cấp, Vụ trưởng Vụ Địa phương - Ban Nội chính Trung ương giữ chức vụ Chánh Thanh tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 01/10/2016.



Ủy viên Trung ương Đảng, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao Lê Minh Trí trao Quyết định cho ông Phan Văn Tâm

Nguồn: baohinhphu.vn

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ BỔ NHIỆM PHÓ CHỦ TỊCH VIỆN HÀN LÂM VÀ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VIỆT NAM

Tại Quyết định 1881/QĐ-TTg, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã bổ nhiệm ông Phan Ngọc Minh, Trưởng Ban kế hoạch - Tài chính, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam giữ chức vụ Phó Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.

Nguồn: baohinhphu.vn